

**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO**  
***DOMESCO MEDICAL IMPORT – EXPORT JSC***



**DOMESCO**

**QUY CHẾ NỘI BỘ**  
**VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
***THE INTERNAL REGULATIONS***  
***ON CORPORATE GOVERNANCE***

**Tháng 4/2019**  
***April 2019***

## MỤC LỤC/ INDEX

### I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG/GENERAL PROVISIONS 5

Điều 1. Ý nghĩa và phạm vi điều chỉnh/Article 1. Objectives and Governing Scope ..... 5

Điều 2. Giải thích thuật ngữ/Article 2: Interpretation of terms ..... 5

### II. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG/SHAREHOLDERS AND GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 6

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông/Article 3: Rights and obligations of shareholders..... 6

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông lớn/ Article 4. Rights and obligations of majority shareholder 6

Điều 5. Trình tự, thủ tục về triệu tập và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông/ Article 5. Procedure, document to convene and vote at the General Meeting of Shareholders ..... 7

Điều 6. Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản/ Article 6. Adoption of resolutions of the General Meeting of Shareholders in the form of collecting written opinions..... 12

Điều 7. Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên/ Article 7. Report on the activities of the Board of Directors at the Annual General Meeting of Shareholders ..... 14

Điều 8. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên/ Article 8. Report on activities of the Board of Supervisors at the Annual General Meeting of Shareholders .... 15

### III. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ BOARD OF DIRECTORS AND MEMBERS OF BOARD OF DIRECTORS

Điều 9. Tổ chức bộ máy Hội đồng quản trị/ Article 9. Organizational structure of the Board of Directors ..... 16

Điều 10. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị/ Article 10. Nominate, candidacy, election, removal and dismissal of members of the Board of Directors ..... 16

Điều 11. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị và thành viên Hội đồng quản trị/ Article 11. Responsibilities of the Board of Directors and members of the Board of Directors ..... 19

Điều 12. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị/ Article 12. Powers and tasks of the Board of Directors ..... 20

Điều 13. Thường trực Hội đồng quản trị/ Article 13. Standing the Board of Directors ..... 23

Điều 14. Quyền hạn và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị/ Article 14. Powers and obligations of the Chairman of the Board of Directors ..... 24

Điều 15. Trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị/ Article 15. Order and procedures for holding meetings of the Board of Directors ..... 24

Điều 16. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc/ Article 16. Remuneration, salary and other benefits of members of the Board of Directors, General Director ..... 27

### IV. BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN/ CHAPTER IV. BOARD OF SUPERVISORS AND SUPERVISORS

Điều 17. Thành phần và tiêu chuẩn Kiểm soát viên/ Article 17. Composition and standards of Supervisors ..... 28

Điều 18. Cách thức ứng cử, đề cử Kiểm soát viên/ Article 18. The method of election and nomination of Supervisors ..... 29

Điều 19. Trình tự, thủ tục bầu cử Kiểm soát viên Công ty/ Article 19. Order and procedures for election of Company Supervisors ..... 30



Điều 20. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên Công ty/ <i>Article 20. Cases of removal or dismissal of Company Supervisors</i> .....	30
Điều 21. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên/ <i>Article 21. Notification on the election, removal and dismissal of Supervisors</i> .....	30
Điều 22. Quyền hạn và nghĩa vụ của Kiểm soát viên/ <i>Article 22. Powers and obligations of Supervisors</i> .....	31
Điều 23. Quyền hạn và nghĩa vụ của Ban kiểm soát/ <i>Article 23. Powers and obligations of the Board of Supervisors</i> .....	31
Điều 24. Cuộc họp Ban kiểm soát/ <i>Article 24. The meeting of Board of Supervisors</i> .....	31
Điều 25. Thù lao của Ban kiểm soát/ <i>Article 25. Remuneration of the Board of Supervisors</i> .....	32
<b>V. CÁC TIỂU BAN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ SUBCOMMITTEES OF THE BOARD OF DIRECTORS</b>	
Điều 26. Các Tiểu ban của Hội đồng quản trị/ <i>Article 26. Subcommittees of the Board of Directors</i> ..	32
Điều 27. Tiểu ban Chính sách phát triển/ <i>Article 27. Development Policy Subcommittee</i> .....	33
Điều 28. Tiểu ban Nhân sự/ <i>Article 28. Human Resources Subcommittee</i> .....	33
Điều 29. Tiểu ban Lương thưởng/ <i>Article 29. Wages and Bonuses Subcommittee</i> .....	34
Điều 30. Tiểu ban Kiểm toán nội bộ/ <i>Article 30. Internal Audit Subcommittee</i> .....	34
Điều 31. Người phụ trách quản trị Công ty/ <i>Article 31. The person in charge of the corporate governance of the Company</i> .....	35
Điều 32. Thư ký Công ty/ <i>Article 32. Company secretary</i> .....	36
<b>VI. NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP/ BUSINESS ADMINISTRATOR</b>	
Điều 33. Người điều hành doanh nghiệp/ <i>Article 33. The administrator of the enterprise</i> .....	37
Điều 34. Bổ nhiệm Người điều hành doanh nghiệp/ <i>Article 34. Appointment of administrator of enterprise</i> .....	37
Điều 35. Miễn nhiệm Người điều hành doanh nghiệp/ <i>Article 35. Removal the administrators of the enterprise</i> .....	37
Điều 36. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổng Giám đốc điều hành/ <i>Article 36. Responsibilities and powers of the General Director</i> .....	38
<b>VII. QUY TRÌNH PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC/ PROCEDURE FOR COORDINATION BETWEEN BOARD OF DIRECTORS, BOARD OF SUPERVISORS AND BOARD OF EXECUTIVES</b>	
Điều 37. Quy trình phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc/ <i>Article 37. Process of coordination of activities between the Board of Directors, the Board of Supervisors and the Board of Executives</i> .....	39
Điều 38. Các vấn đề Tổng Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát/ <i>Article 38. Matters which the General Director must report, provide information and inform the Board of Directors, the Board of Supervisors</i> .....	39
<b>VIII. ỦY QUYỀN, PHÂN CẤP TRONG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CÔNG TY AUTHORIZATION, DECENTRALIZATION IN ACTIVITIES OF THE COMPANY</b>	
Điều 39. Phân cấp ban hành quy chế quản lý nội bộ/ <i>Article 39. Decentralization of the promulgation of internal management regulations</i> .....	40
Điều 40. Phân cấp huy động vốn/ <i>Article 40. Decentralization of capital mobilization</i> .....	40

Điều 41. Phân cấp quyết định đầu tư ra ngoài Công ty, bán phần vốn góp tại doanh nghiệp khác/ <i>Article 41. Decentralization of investment decisions outside the company, sale of capital portions at other enterprises</i> .....	40
Điều 42. Phân cấp đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản cố định của Công ty/ <i>Article 42. Decentralization of investment in construction and procurement of fixed assets of the Company</i> .....	41
Điều 43. Phân cấp cho thuê, thế chấp, cầm cố tài sản cố định, thanh lý, nhượng bán tài sản/ <i>Article 43. Decentralization of lease, mortgage, pledge of fixed assets, liquidation and sale of property</i> .....	41
Điều 44. Phân cấp quyết định chi tiêu nội bộ/ <i>Article 44. Decentralization of decision on internal expenditures</i> .....	41
Điều 45. Phân cấp quyết định về công tác cán bộ/ <i>Article 45. Decentralization of decisions on personnel work</i> .....	42

## **IX. NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẦN VỐN CỦA CÔNG TY ĐẦU TƯ TẠI DOANH NGHIỆP KHÁC/ REPRESENTATIVE OF EQUITY CAPITAL OF INVESTMENT IN OTHER ENTERPRISES**

Điều 46. Các hình thức đầu tư ra ngoài công ty/ <i>Article 46. Forms of investment outside the company</i> .....	42
Điều 47. Thẩm quyền quyết định đầu tư ra ngoài công ty/ <i>Article 47. Competence to decide on investment outside the company</i> .....	42
Điều 48. Tiêu chuẩn của người đại diện phần vốn của Công ty tại doanh nghiệp khác/ <i>Article 48. Criteria of representatives of the company's capital portions at other enterprises</i> .....	43
Điều 49. Quyền và nghĩa vụ của người đại diện phần vốn Công ty tại doanh nghiệp khác/ <i>Article 49. Rights and obligations of representatives of the company's capital portions at other enterprises</i> .....	43

## **X. QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY/ REGULATION ON EVALUATION OF REWARDS AND DISCIPLINE FOR MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS, SUPERVISORS, BOARD OF EXECUTIVES**

Điều 50. Tiêu chuẩn đánh giá/ <i>Article 50. Evaluation criteria</i> .....	44
Điều 51. Hệ thống khen thưởng và kỷ luật/ <i>Article 51. Reward and discipline systems</i> .....	45
Điều 52. Tổ chức bộ máy đánh giá, khen thưởng và kỷ luật/ <i>Article 52. Organization of evaluation, reward and discipline</i> .....	45

## **XI. NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH VÀ GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY/ PREVENTING CONFLICTS OF INTEREST AND TRANSACTION WITH PARTIES WITH RESPECT TO THE COMPANY**

Điều 53. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc/ <i>Article 53. Responsibility for honesty and avoiding conflict of interests of members of the Board of Directors, Board of Executives</i> .....	46
Điều 54. Giao dịch với cổ đông, người quản lý doanh nghiệp và người có liên quan của các đối tượng này/ <i>Article 54. Transactions with shareholders, managers of enterprises and related persons of these persons</i> .....	46
Điều 55. Giao dịch với người có liên quan/ <i>Article 55. Transactions with related persons</i> .....	47
Điều 56. Đảm bảo quyền hợp pháp của những người có quyền lợi liên quan đến công ty/ <i>Article 56. Ensuring the legal rights of persons with interests related to the company</i> .....	48

## **XII. BÁO CÁO VÀ CÔNG BỐ THÔNG TIN/ REPORTING AND ANNOUNCEMENT OF INFORMATION**

Điều 57. Nghĩa vụ Công bố thông tin/ <i>Article 57. Obligation to announce information</i> .....	48
Điều 58. Công bố thông tin về mô hình tổ chức quản lý công ty/ <i>Article 58. Announcement of information on the model of organization and management of the company</i> .....	49
Điều 59. Công bố thông tin về tình hình quản trị công ty/ <i>Article 59. Announcement of information on corporate governance</i> .....	49
Điều 60. Công bố thông tin về thu nhập của Tổng giám đốc/ <i>Article 60. Announcement of information about income of the General Director</i> .....	49
Điều 61. Trách nhiệm về báo cáo và Công bố thông tin của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc điều hành/ <i>Article 61. Responsibility for reporting and announcing information by members of the Board of Directors, Supervisors or General Director/CEO</i> .....	49
Điều 62. Tổ chức công bố thông tin/ <i>Article 62. Organization of information announcement</i> .....	49
<b>XIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN/ ORGANIZATION OF IMPLEMENTATION</b>	
Điều 63. Tổ chức thực hiện/ <i>Article 63. Organization of implementation</i> .....	50

## I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG/GENERAL PROVISIONS

### Điều 1. Ý nghĩa và phạm vi điều chỉnh/Article 1. Objectives and Governing Scope

- 1) Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty quy định những nguyên tắc cơ bản về quản trị Công ty để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, thiết lập những chuẩn mực về hành vi, đạo đức nghề nghiệp của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát và cán bộ quản lý của công ty/The internal regulations on corporate governance not only stipulates basic principles on corporate governance to protect lawful rights and interests for shareholders, but also establishes standards of professional acts and ethnics of members of Board of Directors, Board of Executives, Board of Supervisors and managers of the Company.
- 2) Quy chế này được xây dựng trên nền tảng các quy định về quản trị Công ty theo Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các quy định pháp luật có liên quan/This Regulation was established on the basis of regulations on Corporate governance in accordance to Enterprise Law, Law on Securities and other relevant legal regulations.

### Điều 2. Giải thích thuật ngữ/Article 2: Interpretation of terms

- 1) Những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau/The below terms are defined as follows:
  - a. “Quản trị công ty” là hệ thống các quy tắc bao gồm: (i) Đảm bảo cơ cấu quản trị hợp lý; (ii) Đảm bảo hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; (iii) Đảm bảo quyền lợi của cổ đông và những người có liên quan; (iv) Đảm bảo đối xử công bằng giữa các cổ đông; (v) Công khai minh bạch mọi hoạt động của công ty/“Corporate governance” is a system of principles including: (i) Ensuring proper organizational structure; (ii) Ensuring the effective operation of the Board of Directors, Board of Supervisors; (iii) Ensuring the interests for shareholders and related persons; (iv) Ensuring that all shareholders are treated fairly; (v) Making the information about the entire company’s operations publicly available.
  - b. “Công ty” là Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO/“The Company” is DOMESCO Medical Import Export Joint Stock Corporation;
  - c. “Người có liên quan” là một cá nhân hoặc tổ chức được định nghĩa tại Điều 4.17 Luật doanh nghiệp và Điều 6.34 Luật chứng khoán/“Related person” means an individual or organization defined in article 4.17 of the Law on Enterprises and in article 6.34 of the Law on Securities.’
  - d. Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành là thành viên Hội đồng quản trị không phải là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người điều hành khác theo quy định tại Điều lệ Công ty/A non-executive member is the member of the Board of Directors other than the General Director, Deputy General Director, Chief Accountant, and other enterprise executives specified in the Company’s Charter.
  - e. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị là thành viên Hội đồng quản trị đáp ứng các điều kiện sau/ The independent members of Board of Directors meet the following requirements:
    - (i) Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó/ Not be a current employee of the company or its subsidiaries; not be a person that used to work for the company or the company’s subsidiaries over the previous 03 consecutive years;
    - (ii) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định/ Not be a person receiving salaries, wages from the company, except for the benefits to which Members of the Board of Directors are entitled;
    - (iii) Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty/ not have a spouse, birth parent, adoptive parent, birth child, adopted child, or sibling being a major shareholder of the company, being a manager of the company or the company’s subsidiary;
    - (iv) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty/ not directly or indirectly hold at least 1% of the company’s voting shares;
    - (v) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó/ Not ever hold the position of Member of the Board of Directors, the Board of Supervisors over at least the previous 05 consecutive years.

- 2) Trong Quy chế này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế/*In this Regulation, any references to one or more other provisions or legal documents shall include amendments to or documents replacing such provisions or documents.*

## **II. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG/SHAREHOLDERS AND GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**

### **Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông/Article 3: Rights and obligations of shareholders**

- 1) Cổ đông có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, đặc biệt là/*Shareholder has sufficient rights and obligations as specified in Enterprise Law, relevant law provisions and the Company Charter, especially:*
- a. Quyền tự do chuyển nhượng cổ phần, trừ một số trường hợp bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông/*The right to be free to sell out shares, except for some cases having limited right to sell out in accordance with law provisions and the Company Charter and decisions by the General Meeting of Shareholders;*
  - b. Quyền được đối xử công bằng: Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông/*The right to be treated alike: Each share of the same type generates equal rights, obligations and benefit for shareholders holding that share. In case the Company has offered preferential shares, rights and obligations attached to such preferential shares must be fully informed to the shareholders and approved by the General Meeting of Shareholders;*
  - c. Quyền được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do công ty công bố theo quy định của pháp luật/*The right to be approached to the periodical and extraordinary information on the Company announced in accordance to regulations of law;*
  - d. Quyền và trách nhiệm tham gia các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa/*The right and obligation to participate General Meeting of Shareholders and to perform their right of direct voting or distance voting or by their proxy.*
  - e. Quyền được ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần hiện có tại công ty/*The right to be given priority to purchase new shares in proportion with share ownership percentage in the Company;*
- 2) Cổ đông có quyền bảo vệ các quyền lợi hợp pháp của mình. Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ công ty, quyết định của Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật hoặc Điều lệ công ty gây thiệt hại cho công ty, cổ đông có quyền đề nghị hủy hoặc đình chỉ quyết định đó theo quy định của Luật doanh nghiệp/*Shareholder has the right to protect his lawful interests. In the cases where a decision made by the General Meeting of shareholders violates the law or the Company's charter, decision of the Board of Directors violates the law or the Company's charter, causing damage to the company, shareholders have the right to request cancellation or suspension of such decision in compliance with the Enterprise Law.*

### **Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông lớn/ Article 4. Rights and obligations of majority shareholder**

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên ngoài việc có các quyền và nghĩa vụ như cổ đông phổ thông thì cổ đông lớn còn có các quyền và nghĩa vụ như sau/*Shareholders or group of shareholders owning more than 05% of total common shares in consecutive six months or more, in addition to rights and obligations of the common shareholders, the major shareholders have the following rights and obligations:*

- 1) Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Khoản 3 Điều 25 và Khoản 3 Điều 33 Điều lệ Công ty/*Nominate the candidate of members of Board of Directors and Board of Supervisors in compliance with applicable provisions in Section 3 Article 25 and Section 3 Article 33 of the Company Charter;*
- 2) Xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm soát/*Check and to*

*receive copies of Meeting Minutes Book and resolutions of Board of Directors, midyear and annual financial statement in accordance to forms of Vietnam accounting system and reports of Board of Supervisors;*

- 3) Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật Doanh nghiệp/*Request Board of Directors convening the General Meeting of Shareholders in accordance to regulations at Article 114 and Article 136 of Enterprise Law;*
- 4) Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông/*Check and to receive copies of extract of list of shareholders having participating and voting right in the General Meeting of Shareholders.*
- 5) Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết/*Request the Board of Supervisors to examine each specific matter in relation to the management, execution of the Company's operation if necessary.*
- 6) Cổ đông lớn không được lợi dụng ưu thế của mình gây ảnh hưởng đến các quyền, lợi ích của công ty và của các cổ đông khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty/*The majority shareholder must not take advantage of his or her influence to affect the rights and interests of the company and other shareholders in accordance with regulations of law and the Company Charter;*
- 7) Cổ đông lớn có nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật/*The majority shareholder has the obligation to announce information in accordance with regulations of law;*
- 8) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật/*Other rights and obligation in accordance to regulations of law.*

**Điều 5. Trình tự, thủ tục về triệu tập và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông/ Article 5. Procedure, document to convene and vote at the General Meeting of Shareholders**

**1) Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông/ Notice of closing the list of shareholders**

- a. Hội đồng quản trị hoặc người có thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông (người triệu tập Đại hội đồng cổ đông) phải tiến hành triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định, trình tự, điều kiện triệu tập được quy định tại Điều 17 Điều lệ Công ty/*Board of Directors or the authorized person to convene the General Meeting of Shareholders (the convener the General Meeting of Shareholders) must proceed convening the General Meeting of Shareholders in accordance to regulations, procedure, requirements of convening as stipulated at the Article 17 of Company Charter.*
- b. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn 10 ngày làm việc trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông/*List of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders is prepared not earlier than 10 working days from the date of sending notice to attend the General Meeting of Shareholders.*
- c. Công ty phải tiến hành công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông chậm nhất 20 ngày làm việc trước ngày đăng ký cuối cùng/*The Company is required to announce the information on formulation of the list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders at latest 20 working days before the last date of registration."*

**2) Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông/Notice to convene the General Meeting of Shareholders**

- a. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin điện tử của Sở giao dịch chứng khoán, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty/*The notice to convene the General Meeting of Shareholders must be sent to all shareholders by registered mail, also announced on the electronic communication media of Stock Exchange, the State Securities Commission, on the website of the Company/*
- b. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi chậm nhất 10 ngày làm việc trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư)/*The notice of the General Meeting of Shareholders must be sent at latest 10 working days before the date of the meeting (such period to be calculated from the date the notice is validly sent or delivered, the date the fees for delivery of the notice are paid, or the date the notice is put in a post-box).*
- c. Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường



hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử và cách tải tài liệu để các cổ đông có thể tiếp cận tài liệu/*The agenda of the General Meeting of Shareholders, other documents related to matters to be voted in the meeting shall be sent to shareholders and/or posted on the website of the Company. In case the documents are not enclosed with the notice of the General Meeting of Shareholders, such notice must clarify address of the website for shareholders to make access to documents.*

### **3) Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông/ Mode to register participation into the General Meeting of Shareholders**

- a. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết/*Before opening the meeting, the Company must carry out procedures to register its shareholders and such registration shall continue until all shareholders entitled to attend the meeting and who are present have been registered.*
- b. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng/*Shareholders or authorized representatives of shareholders entitled to attend the General Meeting of shareholders come late and then have right of registration and participation and voting at the meeting. Chairman is not responsible to suspend the meeting for late shareholders to register and the effect of the voting implemented before participation of late shareholders shall not be affected.*
- c. Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông theo luật pháp có thể ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu được ủy quyền cho mỗi người đại diện/*In case shareholders having attendance right are unable to attend the General Meeting of Shareholders by law may authorize the representative to attend. In case of more than one appointed representative, it is required to specify the shares and vote authorized by each representative.*
- d. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty và phải có chữ ký theo quy định tại Điều 15 Điều lệ Công ty. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp bản chính văn bản ủy quyền và xuất trình Thẻ căn cước công dân/Giấy chứng minh nhân dân/hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác trước khi vào phòng họp/*Authorization to the representative to attend the General Meeting of Shareholders must be in compliance with the form of the Company and has the signature in accordance to regulations at the Article 15 of the Company Charter. The authorized person to attend the General Meeting of Shareholders must submit the original of the letter of authorization and present the Identity card/passport or other certified individual certificate before entering into the meeting room.*
- e. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây: (i) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp; (ii) Ủy quyền cho một người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; (iii) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến có kết nối trực tiếp với cuộc họp hoặc (iv) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử/*The shareholder is considered as participation and voting at the General Meeting of Shareholders in the following cases: (i) Attend and vote directly at the meeting; (ii) Authorize to the other person to attend and vote at the meeting; (iii) Attend and vote by online conference with direct connection to the meeting or (iv) Send the vote to the meeting by mail, fax, email.*

### **4) Cách thức bỏ phiếu/ Method of voting**

- a. Mỗi cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi đăng ký tham dự tại Đại hội đồng cổ đông sẽ được nhận: (i) 01 Thẻ biểu quyết tại Đại hội (trong đó ghi rõ mã số cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu); (ii) 01 Phiếu biểu quyết (trong đó ghi rõ họ và tên cổ đông, mã số cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu, các nội dung biểu quyết tại Đại hội...); (iii) Phiếu bầu cử (trong đó có ghi mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu, tổng số quyền biểu quyết, danh sách ứng cử viên) (iv) Các nội dung khác đính kèm/*Each shareholder or shareholder's representative when registering to attend the General Meeting of Shareholders will receive: (i) 01 voting card at the General Meeting (in which the shareholder code, total number of shares owned) The (ii) 01 voting ballot (clearly stating the full name of the shareholder, shareholder code, total number of shares owned, voting contents at the General Meeting ...); (iii) Election ballot (including shareholder code, number of shares, total number of voting rights, list of candidates) (iv) Other contents attached.*

- b. Cổ đông thực hiện việc bỏ phiếu theo nguyên tắc trực tiếp tại Đại hội và bỏ vào thùng phiếu theo quy định của Quy chế kiểm phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Việc bỏ phiếu được bắt đầu theo hướng dẫn của Tổ Kiểm phiếu, sau đó tuần tự từng cổ đông trực tiếp cầm lá phiếu của mình bỏ vào thùng phiếu theo sự hướng dẫn của Tổ Kiểm phiếu. Việc bỏ phiếu kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu/ *Shareholders vote on the principle of direct participation at the General Meeting and put into the ballot box in accordance with the provisions of the Regulation on vote counting approved by the General Meeting of Shareholders. Voting starts under the guidance of the vote counting team, then sequentially direct each shareholder holding his or her ballot to the ballot box under the guidance of the Team Leader of Counting Team. Voting ends when the last shareholder votes in the ballot box.*
- c. Trường hợp cổ đông muốn thực hiện việc biểu quyết từ xa (thông qua gửi thư, fax, thư điện tử), cổ đông phải thông báo cho Ban Tổ chức Đại hội Công ty trước 03 ngày làm việc tính đến ngày khai mạc cuộc họp để Công ty chuẩn bị và cung cấp địa chỉ gửi phiếu biểu quyết. Phiếu biểu quyết chỉ xem là hợp lệ khi được gửi đến địa chỉ mà Công ty cung cấp trước thời điểm kiểm phiếu tại Đại hội/ *In case the shareholders want to make the distant voting (via mail, fax, email), the shareholder must inform the Organizing Committee of the Company before 03 working days before the opening of the meeting so that the company prepare and provide the address to send votes. Voting is only valid when sent to the address provided by the Company before the time of vote counting at the meeting.*
- d. Trường hợp cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến thì khi tham gia bỏ phiếu biểu quyết cổ đông phải thực hiện theo đúng quy định tại điểm c nêu trên/ *In case shareholders attending the online meeting of the General Meeting of shareholder, the voting of shareholders must be performed in accordance with point c Clause 4 Article 5 of the regulation.*
- e. Công ty sẽ chuẩn bị các thiết bị công nghệ thông tin cần thiết (như máy tính, máy chiếu, âm thanh,...) để cổ đông có thể tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách tốt nhất/ *The company will prepare the necessary information technology equipment (such as computer, projector, sound, ...) so shareholders can attend and give their opinions at the meeting of shareholders in a good way.*

#### 5) Cách thức kiểm phiếu/ *Method of counting votes*

- a. Tất cả các cổ đông hoặc đại diện cổ đông dự Đại hội đều được Ban Tổ chức phát một phiếu biểu quyết, trên đó có tất cả các nội dung cần biểu quyết và 03 phương án lựa chọn là “Tán thành”; “Không tán thành” và “Không có ý kiến”. Các cổ đông kiểm tra kỹ từng nội dung biểu quyết và đánh dấu (X) hoặc dấu stick (✓) vào 01 phương án lựa chọn tương ứng với từng nội dung biểu quyết. Sau khi đã đánh dấu vào tất cả các nội dung biểu quyết, cổ đông tiến hành bỏ phiếu/ *All shareholders or shareholders' representatives at the General Meeting are given a vote by the Organizing Committee, which contains all the contents to be voted on and three options are "Agree"; "Disagree" and "No comment". The shareholders carefully check each voting content and mark (X) or stick (✓) into one option corresponding to each voting content. After ticking all the voting contents, shareholders vote.*
- b. Tổ kiểm phiếu gồm một hoặc một số người do Đại hội bầu ra, Tổ Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và chịu sự giám sát trực tiếp của đại diện Ban Kiểm soát Công ty và/hoặc một cổ đông độc lập, bất kỳ cá nhân không phải là thành viên của Tổ Kiểm phiếu đều không được vào phòng kiểm phiếu. Việc kiểm phiếu phải lập thành biên bản, có đầy đủ chữ ký của các thành viên trong Tổ kiểm phiếu và các thành viên giám sát. Các phiếu biểu quyết của cổ đông phải được lưu trong tài liệu Đại hội đồng cổ đông đó/ *The vote counting team consists of one or several persons elected by the General Meeting, the vote counting team conducts the box ballot examination in front of witnesses of shareholders. The counting of votes must be made immediately after the voting is closed and directly supervised by the representative of the Board of Supervisors and/or an independent shareholder, any individuals who are not the member of the vote counting team are not allowed in the ballot room. The counting of votes must be recorded in minutes, with full signatures of the members of the vote counting team and the supervisors. Shareholders' ballots must be included in the documents of the General Meeting of Shareholders;*
- c. Đối với cổ đông bỏ phiếu biểu quyết từ xa theo quy định tại điểm c, d khoản 4 Điều này, Phiếu biểu quyết được Tổ kiểm phiếu mở và ghi nhận vào kết quả kiểm phiếu tại thời điểm kiểm phiếu/ *For shareholders voting on distance voting according to the provisions at points c, d, section 4 of this*

*Article, the voting cards shall be opened and recorded by the vote counting team on the results of vote counting at the time of vote counting;*

- d. Tổ kiểm phiếu thực hiện việc kiểm tra và thống kê số phiếu biểu quyết theo tuần tự kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, trong đó ghi rõ: Tổng số cổ phần của Công ty; Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được mời dự họp đại diện cho số cổ phần của Công ty; Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông tham dự đại hội, đại diện cho số cổ phần được quyền biểu quyết tại đại hội/ *The vote counting team shall inspect and count the number of votes in the counting order and make a vote counting record, clearly stating the total number of shares of the Company; The number of shareholders and representatives of shareholders invited to attend the meeting represents the number of shares of the Company; Total number of shareholders and representatives of shareholders attending the meeting, representing the number of shares entitled to vote at the meeting.*
- 6) **Thông báo kết quả kiểm phiếu/ Announcement of vote count results**
- a. Ngay khi có kết quả kiểm phiếu, đại diện Tổ Kiểm phiếu sẽ công bố kết quả trước Đại hội, nội dung công bố bao gồm: Tổng số phiếu phát ra, Tổng số phiếu thu vào, Tổng số phiếu hợp lệ và không hợp lệ (bao gồm cả số phiếu thu được từ hình thức biểu quyết trực tuyến, biểu quyết điện tử và các hình thức khác), kết quả cụ thể từng nội dung biểu quyết. Kết quả kiểm phiếu, Biên bản kiểm phiếu sẽ được đính kèm trong Biên bản Đại hội/ *As soon as the result of the vote counts, the representative of the Vote Counting Team will announce the results before the general meeting, the contents of the announcement include: Total number of delivered votes, Total number of received votes, total number of valid and invalid votes (including the number of votes collected from online voting, electronic voting and other forms), the specific results of each voting content. The vote counting result, the vote counting minutes will be included in the Minutes of the General Meeting.*
- b. Kết quả kiểm phiếu bầu cử được xác định và thực hiện theo quy định tại Điều 20 Điều lệ Công ty/ *The results of the vote counting shall be determined and implemented in accordance with Article 20 of the Company Charter.*
- 7) **Cách thức phản đối Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông/ Method of protesting the resolutions of the General Meeting of Shareholders**
- a. Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau: (i) *Trình tự và thủ tục triệu tập họp và ra Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 148 của Luật doanh nghiệp;* (ii) *Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật và Điều lệ Công ty/ Within ninety (90) days, from the date of receipt of the minutes of the General Meeting of Shareholders or the minutes of the results of the counting of votes to collect the opinions of the General Meeting of Shareholders, shareholders, members of the Board of Directors, General Director or the Board of Supervisors may request the Court or the Arbitrator to consider or cancel the resolution or part of the resolution of the General Meeting of Shareholders in the following cases: (i) Procedure or document to convene and issue resolutions of the General Meeting of Shareholders failing to strictly comply with the provisions of law and the Charter of the Company, except for cases prescribed in section 2, Article 148 of the Enterprise Law; (ii) The content of the resolution violates the law and the Company Charter.*
- b. Trong thời gian giải quyết khiếu nại theo quy định tại điểm a nêu trên, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án, Trọng tài có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền. Các nội dung, công việc của Nghị quyết đã được thực hiện hoàn tất trước ngày có phán quyết vẫn được giữ nguyên giá trị thi hành/ *During the settlement of a complaint under the provisions of point a above, the resolutions of the General Meeting of Shareholders shall continue to be effective until the Court or Arbitration makes other decisions, except for cases of application of temporary urgent measures by decision of the competent authority. The contents, tasks of the Resolution which have been completed before the date of award remain unchanged.*
- c. Cổ đông biểu quyết phản đối nghị quyết về việc tổ chức lại công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ công ty có quyền yêu cầu công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến công ty trong thời hạn 10 ngày, kể từ

ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại điểm này/ *Shareholders voting against the resolution on the reorganization of the company or changing the rights and obligations of shareholders stipulated in the Company Charter may request the company to buy back his shares. The request must be in writing, clearly stating the name and address of the shareholder, the number of shares of each class, the intended selling price and the reason for requesting the company to buy back. The request must be sent to the company within 10 days from the date of the resolution of the General Meeting of Shareholders on the matters stipulated in this point.*

- d. Công ty phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại điểm c nêu trên với giá thị trường hoặc giá được tính theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp định giá. Công ty giới thiệu ít nhất 03 tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng/ *The company shall buy back the shares at the request of the shareholders stipulated in point c above with the market price or the price shall be calculated in accordance with the principles stipulated in the charter of the company within 90 days, from the date of receipt of the request. If the price cannot be negotiated, the parties may request a professional valuation organization to evaluate the prices. The Company recommends at least three professional evaluation entities for the shareholders to choose and that is the final decision.*

#### **8) Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông/ *Make minutes of the General Meeting of Shareholders***

- a. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải chọn ra ít nhất một thư ký để ghi biên bản, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập chi tiết và rõ ràng. Biên bản Đại hội đồng cổ đông được xem là bằng chứng xác thực về những công việc đã được thực hiện tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản/ *The meeting of the General Meeting of Shareholders must select at least one secretary to record the minutes and the minutes of the General Meeting of Shareholders must be detailed and clear. Minutes of the General Meeting of Shareholders are considered as evidence of the work performed at the General Meeting of Shareholders unless there are objections to the contents of the minutes made in accordance with the procedures prescribed in ten (10) days from the date of submitting the minutes.*
- b. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được lập thành văn bản, có thể ghi âm hoặc ghi hình và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng Anh và có các nội dung chủ yếu sau đây: (i) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; (ii) Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông; (iii) Chương trình và nội dung cuộc họp; (iv) Họ, tên chủ tọa và thư ký; (v) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp; (vi) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng; (vii) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến, tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp; (viii) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng; (ix) Chữ ký của chủ tọa và thư ký/ *Minutes of the General Meeting of Shareholders must be made in writing, may be recorded or archived and stored in electronic form. The minutes must be made in Vietnamese and may be made in English and have the following main particulars: (i) Name, head office address, business identification number; (ii) Time and place of the General Meeting of Shareholders; (iii) Agenda and content of the meeting; (iv) Full name of chairman and secretary; (v) Summarizing the meeting and the opinions expressed at the General Meeting of Shareholders on each issue in the agenda; (vi) Number of shareholders and total number of votes of shareholders attending the meeting, annex of the register of shareholders, representatives of shareholders attending the meeting with the number of shares and the corresponding number of votes; (vii) Total number of votes for each voting matter, including the voting method, total number of valid, invalid, approved, disapproved and unconfirmed votes, the corresponding rate on the total number of votes of shareholders attending the meeting; (viii) Issues that have been approved and the proportion of votes cast; (ix) Signature of chairman and secretary.*
- c. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng Anh thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng/ *Minutes in Vietnamese and English have the same legal effect. In case of differences in the contents of the minutes in Vietnamese and English, the contents in the Vietnamese version of the minutes shall take effect.*

- d. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản/  
*Minutes of the General Meeting of Shareholders must be completed and approved before the meeting ends. The chairman and secretary of the meeting shall be jointly liable for the truthfulness and accuracy of the contents of the minutes.*
- e. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ ngày kết thúc cuộc họp hoặc gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp. Việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty/  
*Minutes of the General Meeting of Shareholders must be published on the Company's website within twenty four (24) hours from the closing date of the meeting or sent to all shareholders within 15 days, from the closing date of the meeting. The sending of minutes of vote counts can be replaced by posting on the website of the Company.*
- f. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty/  
*The minutes of the General Meeting of Shareholders, the appendix of the list of shareholders attending the meeting and the resolutions passed and the related documents attached with the invitation to the meeting must be kept at the head office of the Company.*

**9) Công bố nghị quyết Đại hội đồng cổ đông/Announcing resolutions of the General Meeting of Shareholders**

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nghị quyết được thông qua; việc gửi nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty/  
*Resolutions of the General Meeting of Shareholders must be notified to shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders within 15 days from the date the resolution is passed; sending the resolution can be replaced by posting on the company's website.*

**Điều 6. Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản/ Article 6. Adoption of resolutions of the General Meeting of Shareholders in the form of collecting written opinions**

- 1) Ngoại trừ các vấn đề được quy định khoản 1 điều 14 Điều lệ, Hội đồng quản trị Công ty có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về bất kỳ nội dung nào thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông tại bất kỳ thời điểm nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, bao gồm nhưng không giới hạn ở các nội dung được quy định tại khoản 2 Điều 14 Điều lệ và các vấn đề liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung, đính chính các vấn đề đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua/  
*Except for matters specified in section 1, Article 14 of this Charter, the Board of Directors of the Company shall have the right to collect shareholders' written opinions in order to pass resolutions of the General Meeting of Shareholders on any contents within the authority of the General Meeting of Shareholders at any time deemed necessary for the benefit of the Company, including but not limited to the contents specified in section 2 of Article 14 and related issues relating to amendments, supplements, corrections to issues already approved by the General Meeting.*
- 2) Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây/  
*The authority and procedures for gathering written opinions of shareholders to pass resolutions of the General Meeting of Shareholders shall be implemented in accordance with the following provisions:*
  - a. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty/  
*The Board of Directors has the right to seek written opinions from shareholders in order to pass the resolutions of the General Meeting of Shareholders at any time deemed necessary for the benefit of the Company;*
  - b. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo nghị quyết và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi chậm nhất hai mươi (20) ngày làm việc trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại Điều 17 Điều lệ Công ty/  
*The Board of Directors must prepare a written opinion form, draft resolutions of the General Member of Shareholders and documents explaining the draft resolution. The written*

*opinion form attached to the draft resolutions and explanatory documents must be sent by the method guaranteed to reach the registration address of each shareholder. The Board of Directors must ensure the sending and distribution of documents to shareholders within a reasonable time for consideration and voting, and must be sent at least twenty (20) working days before the deadline for receipt of opinion forms. The request and the manner of sending the opinion form and accompanying documents shall comply with the provisions of Article 17 of the Company Charter.*

- c. Tài liệu được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh đều có giá trị như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung bản tiếng Việt và tiếng Anh thì nội dung trong bản tiếng Việt được ưu tiên áp dụng/  
*Documents shall be made in Vietnamese and English and have the same value. In case of differences between English and Vietnamese versions, the Vietnamese version shall prevail.*
- 3) Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây/ *The written opinion form must contain the following principal contents:*
  - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp/ *Name, address of the head office, business identification number;*
  - b. Mục đích lấy ý kiến/ *Purpose of collecting opinions;*
  - c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông/ *Full name, permanent address, nationality, citizen identification number, ID card number, passport or other legal personal identification of shareholders being individuals; name, business identification number or establishment decision number, address of the head office of the shareholder being the organization or full name, permanent address, nationality, citizen identification card number, Passport or other lawful personal identification of authorized representatives of shareholders being organizations; number of shares of each type and number of votes of shareholders;*
  - d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định/ *Issues to be solicited for decision approval;*
  - e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến/ *Voting options include approval, disapproval, and no opinion on each issue of opinion;*
  - f. Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời/ *The deadline to send the completed questionnaire to the Company;*
  - g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Công ty/ *Full name and signature of the Chairman of the Board of Directors and the legal representative of the Company.*
- 4) Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức hoặc cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền/ *Answered opinion forms must be signed by shareholders who are individuals, or legal representatives of shareholders being organizations or individuals or representatives at law of authorized organizations.*
- 5) Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín hoặc gửi fax hoặc thư điện tử và không ai được quyền mở và phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư hoặc được công bố trước thời điểm kiểm phiếu trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là đều không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết/ *The opinion form sent to the Company must be sealed in a sealed envelope or faxed or emailed and nobody is entitled to open it and must be kept confidential until the vote count. The request form for opinion which Company received after the deadline specified in the written opinion form or opened in the case of mailing or published before the counting of votes in the case of sending fax or email is not valid. Written comments are not sent to be considered as non-voting votes.*
- 6) Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không phải là người điều hành doanh nghiệp. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây/ *The Board of Directors shall count the votes and make the minutes of counting the*

*votes in the witness of the Board of Supervisors or the shareholders who are not managers of the enterprise. The vote counting minutes must contain the following principal contents:*

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp/ *Name, address of the head office, business identification number;*
- b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết/ *Purpose and issues to be solicited for adoption of the resolution;*
- c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết/ *The number of shareholders with the total number of votes cast, including the number of valid and invalid ballots and the mode of sending ballots, enclosed with the appendix of the list of shareholders participating voting;*
- d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề/ *Total number of votes, disapproval and no opinion on each issue;*
- e. Các vấn đề đã được thông qua/ *Issues have been adopted;*
- f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty, của người giám sát kiểm phiếu và của người kiểm phiếu/ *Full name and signature of the Chairman of the Board of Directors, the legal representative of the Company, the counting supervisor and the vote counting person.*

*Các thành viên Hội đồng quản trị, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác/ The members of the Board of Directors, the vote counting supervisor and the vote counters shall be jointly liable for the truthfulness and accuracy of the vote counting minutes; shall be jointly liable for losses arising from decisions adopted due to untruthful or inaccurate counting of votes.*

- 7) Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu/ *Minutes of counting of votes must be sent to shareholders within fifteen (15) days from the date of completion of counting. If the Company has an electronic website, the submission of the vote counting minutes may be replaced by posting on the website of the Company within twenty four (24) hours from the end of the period of vote counting.*
- 8) Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty/ *The completed questionnaire, the minutes of vote count, the full text of the resolution which was passed and the related documents attached with the opinion form must be kept at the head office of the Company.*
- 9) Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận trừ trường hợp được quy định tại Khoản 2 Điều 20 Điều lệ Công ty và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông/ *A resolution adopted in the form of collecting written opinions of shareholders must be approved by a number of shareholders representing at least 51% of the total number of voting shares, except for cases provided for in section 2, Article 20 of the Company Charter and is valid as the resolution passed at the General Meeting of Shareholders.*

**Điều 7. Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên/ Article 7. Report on the activities of the Board of Directors at the Annual General Meeting of Shareholders**

*Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty nhưng phải đảm bảo có các nội dung sau/ The report on the activities of the Board of Directors shall be submitted to the Annual General Meeting of Shareholders in accordance with the Enterprise Law on and the Charter of the company, but must ensure the following contents:*

- 1) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và của từng thành viên Hội đồng quản trị Công ty/ *Report of the Board of Directors on the management and operation results of the Board of Directors and each member of the Board of Directors;*
- 2) Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 3 Điều 158 Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty/ *Remuneration, operating expenses and other benefits of the Board of Directors and each member of the Board of Directors in accordance with the provisions of section 3, Article 158 of the Enterprise Law and the Company Charter;*
- 3) Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị/ *Summary of the meetings of the Board of Directors and decisions of the Board of Directors;*
- 4) Kết quả đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị (nếu có)/ *Results of evaluation of independent members of the Board of Directors on the activities of the Board of Directors (if any);*
- 5) Hoạt động của các Tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/ *Activities of subcommittees under the Board of Directors (if any);*
- 6) Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc/ *Results of supervision to the General Director;*
- 7) Kết quả giám sát đối với người điều hành khác/ *Monitoring results for other executives.*
- 8) Kế hoạch tương lai/ *Future plans*

**Điều 8. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên/ Article 8. Report on activities of the Board of Supervisors at the Annual General Meeting of Shareholders**

Ban Kiểm soát phải thực hiện việc báo cáo các hoạt động kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông phải tối thiểu có các nội dung sau/ *The Board of Supervisors shall report on control activities at the General Meeting of Shareholders. The report on the activities of the Board of Supervisors submitted to the General Meeting of Shareholders must have at least the following contents:*

- 1) Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty/ *Report of the Board of Supervisors on the business results of the company, on the results of operations of the Board of Directors, the General Director of the Company;*
- 2) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên/ *The self-assessment report on the operation results of the Board of Supervisors and each Supervisor;*
- 3) Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng Kiểm soát viên theo quy định tại khoản 3 điều 167 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty/ *Remuneration, operating expenses and other interests of the Board of Supervisors and each Supervisor as provided for in section 3, Article 167 of the Enterprise Law and the Company Charter.*
- 4) Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát/ *Summary of the meetings of the Board of Supervisors and the conclusions and proposals of the Board of Supervisors;*
- 5) Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của công ty/ *Results of monitoring the operation and financial status of the company;*
- 6) Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các người điều hành doanh nghiệp khác/ *Results of supervision to the Board of Directors, the General Director and managers of other enterprises;*
- 7) Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông/ *The results of evaluation of the coordination between the Board of Supervisors and the Board of Directors, the General Director and the shareholders.*



### III. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ *BOARD OF DIRECTORS AND MEMBERS OF BOARD OF DIRECTORS*

#### Điều 9. Tổ chức bộ máy Hội đồng quản trị/ *Article 9. Organizational structure of the Board of Directors*

- 1) Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị là năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế/ *The term of office of members of the Board of Directors, independent members of the Board of Directors shall be five (05) years and may be re-elected for an unlimited number of terms.*
- 2) Hội đồng quản trị gồm có/ *The Board of Directors comprises:*
  - a. Chủ tịch Hội đồng quản trị/ *Chairman of the Board of Directors;*
  - b. Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị/ *Vice Chairman of the Board of Directors;*
  - c. Các thành viên Hội đồng quản trị/ *Members of the Board of Directors.*
- 3) Các Tiểu ban giúp việc của Hội đồng quản trị gồm có/ *The assisting subcommittee of the Board of Directors include:*
  - a. Tiểu ban Chính sách phát triển/ *Development Policy Subcommittee;*
  - b. Tiểu ban Nhân sự/ *Human Resources Subcommittee;*
  - c. Tiểu ban Lương thưởng/ *Compensation Subcommittee;*
  - d. Tiểu ban Kiểm toán nội bộ/ *Internal Audit Subcommittee;*

#### Điều 10. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị/ *Article 10. Nominate, candidacy, election, removal and dismissal of members of the Board of Directors*

- 1) Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị/ *Criteria for members of the Board of Directors*
  - a. Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: (i) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp; (ii) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty; (iii) Thành viên Hội đồng quản trị công ty không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá 05 Công ty khác. Yêu cầu (iii) của điểm này chỉ có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2019/ *Members of the Board of Directors must meet the following criteria and conditions: (i) Having full civil act capacity and not being the persons prohibited to manage the enterprises as stipulated in section 2, Article 18 of the Enterprise Law; (ii) Having professional qualifications and experience in business management of the company and not necessarily being a shareholder of the company; (iii) A member of the Board of Directors cannot concurrently be a member of the Board of Directors at more than 5 other companies. The requirement provided in item (iii) of this point shall be only effective from 1 August 2019.*
  - b. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây, trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác: (i) Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó; (ii) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định; (iii) Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty, là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty; (iv) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty; (v) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó/ *Independent members of the Board of Directors have the following qualifications and conditions, unless otherwise stipulated by the law on securities: (i) Not being a person working for a company or subsidiary of a company, not a person who used to work for the company or subsidiary of the company for at least three consecutive years before; (ii) Not being a person who is receiving salary or remuneration from the company, except for the allowances which the members of the Board of Directors are entitled to under the regulations; (iii) Not being a person having a spouse, birth parents, adoptive parents, birth child, adopted child, or sibling being a major shareholder of the company, being a manager of the company or the company's subsidiary; (iv) Not a*

direct or indirect person holding at least 1% of the total number of voting shares of the company; (v) Not being a member of the Board of Directors or Board of Supervisors of the company for at least five consecutive years.

- c. Các ứng viên Hội đồng quản trị có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị/ *Candidates in the Board of Directors have written commitments on the truthfulness, accuracy and reasonableness of the disclosed personal information, and commit to perform the duties of members of the Board of Directors in the truthful way, if elected member of the Board of Directors.*
- 2) **Cách thức ứng cử, đề cử và giới thiệu người vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị/ *Method of selecting, nominating and introducing persons to the position of members of the Board of Directors***
- a. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng có quyền đề cử ứng viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty, cụ thể: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên/ *A shareholder or group of shareholders owning ordinary shares for at least 6 consecutive months may nominate candidates for the Board of Directors in accordance with the Enterprise Law and the Charter of the Company, namely: A group of shareholders holding from 5% to less than 10% of the total number of voting shares may nominate one (01) candidate; Between 10% and under 30% may nominate up to two (02) candidates; Between 30% and under 40% may nominate up to three (03) candidates; from 40% and less than 50% shall be entitled to nominate up to four (04) candidates; from 50% and less than 60% shall be entitled to nominate up to five (05) candidates; from 60% and less than 70% shall be entitled to nominate up to six (06) candidates; from 70% and less than 80% of candidates are nominated for no more than seven (07) candidates; and from 80% to less than 90% are allowed to nominate up to eight (08) candidates.*
- b. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng viên Hội đồng quản trị được công bố rõ ràng và được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử/ *In cases where the number of candidates for the Board of Directors approving and nominating candidates is still insufficient, the Board of Directors may nominate more candidates or organize nominate candidates according to a mechanism by the Company. The nomination mechanism or the way in which the current Board of Directors nominates candidates for the Board of Directors is clearly announced and approved by the General Meeting of Shareholders prior to nomination.*
- c. Khi thực hiện quyền đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông phải lập 01 bộ hồ sơ đề cử, ứng cử gửi về trụ sở chính Công ty trước ngày diễn ra Đại hội ít nhất 03 ngày làm việc, hồ sơ gồm: (i) Đơn đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị (theo mẫu); (ii) Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên được đề cử, ứng cử (theo mẫu); (iii) Bản sao giấy CMND/hộ chiếu và các văn bằng chuyên môn của ứng cử viên; (iv) Văn bản lập nhóm có ghi đầy đủ họ, tên, địa chỉ, số cổ phần và chữ ký của cổ đông (đối với nhóm cổ đông liên kết); (v) Các tài liệu khác theo thông báo đề cử ứng cử của Đại hội/ *When exercising the right in nomination or candidacy to members of the Board of Directors, shareholder or group of shareholders, a set of nomination dossiers must be submitted to the head office at least 3 days before the date of the General meeting. The application file includes: (i) Letter of nomination and candidacy for the Board members (as form); (ii) Curriculum vitae of nominated candidate; (iii) Copy of ID card / passport and professional qualifications of candidate; (iv) A written statement stating the full name, address, number of shares and signature of the shareholder (for the group of affiliated shareholders); (v) Other documents as announced by the nomination of the General Meeting.*
- d. Các cổ đông đề cử, ứng cử làm thành viên Hội đồng quản trị tự chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác của các thông tin trong hồ sơ ứng cử, đề cử/ *Shareholders nominating, standing as members of the Board of Directors shall be responsible before the law and before the General Meeting of Shareholders for the accuracy of the information in the candidacy, nomination dossier.*

- 3) **Trình tự, thủ tục bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty/ *The orders and procedures for the election of members of the Board of Directors of the Company***
- a. Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được công bố tối thiểu 10 ngày làm việc trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của công ty, để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công bố tối thiểu bao gồm: (i) Họ tên, ngày tháng năm sinh; (ii) Trình độ học vấn; (iii) Trình độ chuyên môn; (iv) Quá trình công tác; (v) Tên các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác; (vi) Các lợi ích có liên quan tới công ty (nếu có)/ *If it is possible to determine candidates in advance, then information about candidates for the Board of Directors shall be announced at least 10 working days prior to the opening day of the general meeting of shareholders on the company website in order for shareholders to access such information about the candidates prior to voting. Information relating to candidates for the Board of Directors is as follows: (i) Full name and date of birth; (ii) education; (iii) professional qualification; and (iv) working history; (v) Names of companies in which the candidate holds the position of member of the Board of Directors and other managerial positions; (vi) Benefits relating to the company (if any).*
- b. Việc bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị được thực hiện bằng hình thức bỏ phiếu kín, bầu trực tiếp theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó, mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết bằng tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng Quản trị và cổ đông đó có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên/ *The election of members of the Board of Directors is done by secret ballot, directly elected by the method of cumulative voting whereby each shareholder has the total number of votes equal to the total number of shares multiplied by the number of elected members of the Board of Directors and the shareholder is entitled to put all of their votes on one or more candidates.*
- c. Phương thức bầu dồn phiếu: theo đó mỗi cổ đông có tổng số *Quyền biểu quyết* bằng tổng số cổ phần có quyền biểu quyết nhân với số thành viên của Hội đồng Quản trị được bầu. Theo nguyên tắc bầu dồn phiếu, cổ đông được phép bầu theo một trong các phương thức sau nhưng với điều kiện là tổng số các phiếu bầu cho từng ứng cử viên không lớn hơn tổng số quyền biểu quyết của cổ đông có được (mỗi một quyền biểu quyết được xem là một phiếu bầu): (i) Dồn tất cả số quyền biểu quyết của mình để bầu cho một ứng cử viên Hội đồng quản trị; (ii) Hoặc cổ đông có thể chia đều số quyền biểu quyết của mình để bầu cho tất cả ứng cử viên Hội đồng quản trị; (iii) Hoặc cổ đông có thể bầu với từng số phiếu khác nhau, đối với từng ứng cử viên nhất định, có thể bầu cho 02 hoặc 03 ứng cử viên và cũng có thể là bầu cho tất cả các ứng cử viên/ *Method of cumulative voting: Accordingly, each shareholder has the total Voting rights equal to the total number of voting shares multiplied by the number of members of the Board of Directors. According to the principle of cumulative voting, shareholders are entitled to vote by one of the following methods but provided that the total number of votes for each candidate is not greater than the total number of voting rights of shareholders (each The voting rights are considered as one vote): (i) Allocate all of their voting rights to vote for a candidate of the Board of Directors; (ii) Or the shareholders can equally divide their voting rights to vote for all candidates for the Board of Directors; (iii) Alternatively, shareholders may vote for different votes, for each certain candidate, 02 or 03 candidates may be elected and may also be voted on by all candidates.*
- 4) **Xác định người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty/ *Determination of the winners of members of the Board of Directors of the Company***
- a. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu từ cao xuống thấp, bắt đầu từ người có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên được bầu theo quy định/ *The elected members of the Board of Directors shall be determined by the number of votes cast from high to low, starting from the person having the highest number of votes until the full number of members is elected according to regulations.*
- b. Trường hợp có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau nhưng không thể chọn hết các ứng cử viên (do đã đủ số lượng quy định) thì Đại hội tiến hành bầu tiếp lần 02 và chỉ bầu trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau, để xác định người trúng cử./ *In cases where many candidates have equal number of votes but cannot select all the candidates (due to full of candidates by regulations), the General Meeting shall proceed to vote for the second time and only vote among the candidates having equal number of votes, to determine the winner.*
- 5) **Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty/ *Cases of removal***

*or dismissal of members of the Board of Directors*

- a. Thành viên đó không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị/ *The member is not eligible to be a member of the Board of Directors in accordance with the provisions of the Enterprise Law or prohibited by law from acting as a member of the Board of Directors;*
  - b. Thành viên đó gửi đơn bằng văn bản xin từ chức đến trụ sở chính của Công ty/ *That member sends a written request to resign to the head office of the Company;*
  - c. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi/ *The member is mentally disturbed and another member of the Board of Directors has professional evidence that he or she is no longer capable of acting;*
  - d. Thành viên đó không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng sáu (06) tháng trừ trường hợp bất khả kháng/ *The member has not attended the meetings of the Board of Directors continuously for six (06) months, except in case of force majeure.*
  - e. Thành viên đó bị bãi nhiệm theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông/ *That member is dismissed in accordance with the decision of the General Meeting of Shareholders;*
  - f. Cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho Công ty với tư cách là ứng viên Hội đồng quản trị/ *Provide false personal information when sent to the Company as a candidate for the Board;*
  - g. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty/ *Other cases in accordance with the law and the Charter of the Company.*
- 6) Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị/ *Announcing the election, removal, dismissal of members of the Board of Directors***

Việc bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được thông báo công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán, các quy định của pháp luật của liên quan và Điều lệ Công ty/ *The election, appointment, removal, dismissal of members of the Board of Directors must be announced in accordance with the law on securities and the securities market, the provisions of relevant laws and Company Charter.*

**Điều 11. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị và thành viên Hội đồng quản trị/ *Article 11. Responsibilities of the Board of Directors and members of the Board of Directors***

**1) Trách nhiệm của Hội đồng quản trị/ *Responsibilities of the Board of Directors***

- a. Hội đồng quản trị phải tuân thủ đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan/ *The Board of Directors must comply fully with the responsibilities and obligations stipulated in the Enterprise Law and related legal documents.*
- b. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm trước các cổ đông về hoạt động của công ty/ *The Board of Directors is responsible to shareholders for the operation of the company.*
- c. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm đảm bảo hoạt động của công ty tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của công ty, đối xử bình đẳng đối với tất cả cổ đông và tôn trọng lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến công ty/ *The Board of Directors is responsible for ensuring that the company's operations comply with the laws, the company's Charter and internal regulations, equal treatment for all shareholders and respect for interests of people with interests related to the company.*
- d. Hội đồng quản trị xây dựng các quy định về trình tự, thủ tục đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông quyết định/ *The Board of Directors shall elaborate regulations on the order and procedures for nomination, candidacy, election, removal and dismissal of members of the Board of Directors and the order and procedures for convening meetings of the Board of Directors to be submitted to the General Meeting of Shareholders to decide.*
- e. Hội đồng quản trị xây dựng các quy định về trình tự, thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý và quy trình, thủ tục phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị với Ban kiểm soát và Tổng giám đốc điều hành/ *The Board of Directors shall elaborate regulations on the order and procedures for selection, appointment and dismissal of managerial officials and the processes and procedures for*

*coordination of activities between the Board of Directors and the Board of Supervisors and the General Director.*

- f. Hội đồng quản trị có trách nhiệm xây dựng cơ chế đánh giá hoạt động, khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The Board of Directors is responsible for setting up a mechanism for performance evaluation, commendation and disciplining of members of the Board of Directors, General Director and other managers.*
- g. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế này/ *The Board of Directors is responsible for reporting the activities of the Board of Directors at the General Meeting of Shareholders in accordance with the Charter of the Company and this Regulation.*

**2) Trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị/ *Responsibilities of members of the Board of Directors***

- a. Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì quyền lợi tối cao của cổ đông và của công ty/ *Members of the Board of Directors are responsible for carrying out their duties honestly and cautiously in the interests of the shareholders and the company;*
- b. Thành viên Hội đồng quản trị phải tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến rõ ràng về các vấn đề được đưa ra thảo luận/ *Members of the Board of Directors must attend all meetings of the Board of Directors and have clear opinions on issues discussed;*
- c. Các thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan khi thực hiện mua hay bán cổ phần của công ty phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán và thực hiện công bố thông tin về việc mua bán này theo quy định của pháp luật/ *Members of the Board of Directors and related persons, when buying or selling shares of the company, must report to the State Securities Commission and the Stock Exchange and disclose the information on the purchase and sale in accordance with the law;*
- d. Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông báo cho công ty các khoản thù lao, lợi ích mà họ nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác mà họ là người đại diện phần vốn góp của công ty/ *Members of the Board of Directors are responsible for informing the company of the remuneration and benefits they receive from their subsidiaries, affiliates and other organizations in which that they are representative for the contributed capital;*
- e. Công ty có thể mua bảo hiểm trách nhiệm cho các thành viên Hội đồng quản trị sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty/ *The Company may purchase liability insurance for members of the Board of Directors after approval by the General Meeting of Shareholders. This insurance does not cover insurance for the responsibilities of the members of Board of Directors in connection with the violation of the law and the Charter of the company.*

**Điều 12. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị/ *Article 12. Powers and tasks of the Board of Directors***

- 1) Nhiệm vụ quyền hạn của Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định pháp luật và Điều 26 Điều lệ Công ty. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau/ *The tasks and powers of the Board of Directors shall comply with the provisions of law and Article 26 of the Company Charter. Specifically, the Board of Directors has the following powers and duties:*
- a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty/ *Decide on the medium-term development strategy and plan and annual business plan of the Company;*
- b. Đề xuất loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại/ *Propose types of shares and total number of shares to be offered for sale of each type;*
- c. Quyết định bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác/ *Decide to sell new shares within the scope of the number of shares offered for sale of each type; Decide to mobilize more capital in other forms;*

- d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền/ *Determine the selling price of shares and bonds of the Company in case the General Meeting of Shareholders authorized;*
- e. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 Điều 130 của Luật Doanh nghiệp/ *Decide to buy back shares according to the provisions of section 1, Article 130 of the Enterprise Law;*
- f. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật/ *Decide investment plans and investment projects within their competence and limit them according to law provisions;*
- g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ/ *Decide solutions for market development, marketing and technology;*
- h. Thông qua nội dung hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn [35%] tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định, tại điểm 1 khoản 2 Điều 14, điểm a và điểm c khoản 4 Điều 36 của Điều lệ Công ty/ *Approve the contents of contracts for purchase, sale, borrowing, lending and other contracts with a value equal to or greater than [35%] of the total value of assets recorded in the latest audited financial statements of the Company. This provision shall not apply to contracts and transactions specified at point 1, section 2, Article 14, point a and c, section 4, Article 36 of the Company Charter;*
- i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người điều hành khác theo quy định tại Điều 34, 35 Quy chế này; quyết định, tiền lương và quyền lợi khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó/ *Elect, remove from office and dismiss the Chairman of the Board of Directors; appoint, dismiss, sign contracts or terminate contracts with General Director and other executives as stipulated in Articles 34 and 35 of this Regulation; decisions, salary and other benefits of such managers; appoint the authorized representative to participate in the Board of Members or the General Meeting of Shareholders in other companies, decide on their remuneration and other benefits;*
- j. Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty/ *Supervise, direct the General Director and other managers in running the day-to-day business of the Company;*
- k. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập Công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác/ *Decide on the organizational structure, internal management regulations of the Company, decide on the establishment of subsidiary companies, set up branches and representative offices and capital contribution and purchase of shares of other enterprises;*
- l. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định/ *Approve the program and contents of documents serving the meeting of the General Meeting of Shareholders, convene the meeting of the General Meeting of Shareholders, or collect opinions for approval of the General Meeting of Shareholders;*
- m. Trình báo cáo quyết toán tài chính hằng năm, báo cáo quản trị công ty lên Đại hội đồng cổ đông/ *Submit the annual financial statement, corporate governance report to the General Meeting of Shareholders;*
- n. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh/ *Recommend dividends paid; determine the time and procedures for paying dividends or dealing with losses incurred in the course of business;*
- o. Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và trái phiếu kèm chứng quyền/ *Propose the issuance of convertible bonds and warrant bonds;*
- p. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể, yêu cầu phá sản Công ty/ *Propose the reorganization, dissolution and bankruptcy of the Company;*

- q. Quyết định quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận/ *Decide on internal regulations on corporate governance after approval by the General Meeting of Shareholders;*
- r. Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua/ *Identify operational objectives on the basis of strategic objectives approved by the General Meeting of Shareholders;*
- s. Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với cán bộ quản lý đó/ *Settle the Company's complaints against the management staff as well as decide on the selection of representatives of the Company to resolve matters related to the legal procedures for such managerial staff;*
- t. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành/ *Report to the General Meeting of Shareholders on the appointment of the General Director by the Board of Directors.*
- 2) Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn/ *The following issues must be approved by the Board of Directors:***
- a. Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 1, Khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty/ *To the extent provided for in Section 2, Article 149 of the Enterprise Law and except for the cases prescribed in Section 2, Article 135 and Section 1 and Section 3, Article 162 of the Enterprise Law, such decisions must be approved by the General Meeting of Shareholders, Board of Directors from time to time to decide on the implementation, amendment and cancellation of major contracts of the Company;*
- b. Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty/ *Borrowing and execution of mortgages, guarantees, guarantees and indemnities of the Company;*
- c. Các khoản đầu tư không có trong kế hoạch kinh doanh và kế hoạch ngân sách có trị giá vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm/ *Investments not included in the business plan and the budget plan have a value exceeding 10% of the annual plan and business budget;*
- d. Việc mua hoặc bán cổ phần, phần vốn góp tại các công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài/ *Purchase or sale of shares, contributed capital in other companies established in Vietnam or abroad;*
- e. Việc định giá các tài sản góp vào Công ty không phải bằng tiền liên quan đến việc phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của Công ty, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ/ *Valuation of the Company's non-cash assets relates to the issuance of shares or bonds of the Company, including gold, land use rights, intellectual property rights, technology and know-how;*
- f. Việc Công ty mua hoặc thu hồi không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong vòng mười hai (12) tháng/ *The Company purchases or withdraws no more than 10% of the total number of shares of each class offered for sale within twelve (12) months;*
- g. Quyết định mức giá mua hoặc thu hồi cổ phần của Công ty/ *Decide the purchase price or withdraw the shares of the Company;*
- h. Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình/ *Business issues or transactions that the Board determines need to be approved within the scope of its authority and responsibility.*
- 3) Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc điều hành và người điều hành khác trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính năm của Công ty bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua/ *The Board of Directors must report to the General Meeting of Shareholders on its activities, in particular on the supervision by the Board of Directors of the General Director and other executives in the fiscal year. In case the Board of Directors does not submit a report to the General Meeting of Shareholders, the***

*annual financial report of the Company is considered invalid and not approved by the Board of Directors.*

- 4) Trừ khi luật pháp và Điều lệ quy định khác, Hội đồng quản trị có thể uỷ quyền cho nhân viên cấp dưới và người điều hành khác đại diện xử lý công việc thay mặt cho Công ty/ *Unless otherwise provided by law and the Charter, the Board of Directors may authorize subordinate employees and other executives to act on behalf of the Company.*
- 5) Thành viên Hội đồng quản trị (không tính các đại diện được uỷ quyền thay thế) được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Khoản thù lao này được chia cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thoả thuận trong Hội đồng quản trị hoặc chia đều trong trường hợp không thoả thuận được/ *Members of the Board of Directors (excluding authorized representatives) may receive remuneration for their work as members of the Board of Directors. The total remuneration for the Board of Directors is decided by the General Meeting of Shareholders. This remuneration shall be distributed to the members of the Board of Directors in accordance with the agreement in the Board of Directors or equally divided in the case of failure to reach an agreement.*
- 6) Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ Công ty, Công ty con, Công ty liên kết của Công ty và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phần vốn góp phải được công bố chi tiết trong báo cáo thường niên của Công ty. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị phải được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty/ *The total amount paid to each member of the Board of Directors, including remuneration, expenses, commissions, share purchase rights and other benefits from the Company, its Subsidiaries and Affiliated companies and other companies in which the members of the Board of Directors are representative of the capital contribution must be disclosed in detail in the annual report of the Company. The remuneration of members of the Board of Directors must be shown separately in the annual financial report of the Company.*
- 7) Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác mà theo Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm tiền thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị/ *Member of the Board of Directors holds a managerial position or a member of the Board of Directors to work at subcommittees of the Board of Directors or to carry out other tasks that the Board of Directors is out of scope of the ordinary duties of a member of the Board may be paid in the form of a lump-sum payment, wages, commission, percentage of profits or other forms of compensation of Board of Directors.*
- 8) Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị/ *Member of the Board of Directors are entitled to be paid all travel, accommodation and other expenses that they have to pay when carrying out their responsibilities as members of the Board of Directors. All expenses incurred in attending meetings of the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors or subcommittees of the Board of Directors.*

### **Điều 13. Thường trực Hội đồng quản trị/ Article 13. Standing the Board of Directors**

- 1) Thường trực Hội đồng quản trị là cơ quan thay mặt Hội đồng quản trị để thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị trong thời gian giữa các phiên họp của Hội đồng quản trị. Thường trực Hội đồng quản trị gồm có Chủ tịch Hội đồng quản trị, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị và/hoặc 01 thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách khác do Hội đồng quản trị phân công (nếu có)/ *The standing Board of Directors is the agency acting on behalf of the Board of Directors to perform the functions and tasks of the Board of Directors in the time between the meetings of the Board of Directors. The Standing Board of Directors is composed of the Chairman of the Board of Directors, the Vice Chairman of the Board of Directors and/or another member of the Board of Directors assigned by the Board of Directors (if any).*
- 2) Thường trực Hội đồng quản trị họp theo định kỳ 1 tháng 1 lần hoặc họp đột xuất theo nhiệm vụ được





phân công. Tuỳ vào tính chất của từng cuộc họp và nội dung các vấn đề đưa ra thảo luận, Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể mời thêm một số thành viên Hội đồng quản trị khác tham dự cuộc họp Thường trực Hội đồng quản trị/ *Standing Board of Directors shall have meeting once every month or extraordinary meeting as assigned. Depending on the nature of each meeting and the content of issues discussed, the Chairman of the Board of Directors may invite other members of the Board of Directors to attend the meeting of the Standing Board of Directors.*

- 3) Thường trực Hội đồng quản trị được quyền quyết định tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị và các vấn đề đã được Hội đồng quản trị phân cấp theo quy định tại Quy chế này, trừ các vấn đề sau/ *The standing committee of the Board of Directors is entitled to decide all matters falling under the authority of the Board of Directors and matters already delegated by the Board of Directors according to the provisions of this Regulation, except for the following matters:*
  - a. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Tổng giám đốc và các vấn đề quy định tại các điểm a, b, c, d, e, h, i, k, l, n, o, p, q và r khoản 1 Điều 12 Quy chế này/ *Appointment, dismissal and dismissal of the General Director and matters stipulated in points a, b, c, d, e, h, i, k, l, n, o, p, q and r section 1 of Article 12 of this Regulation.*
  - b. Các vấn đề quy định tại các điểm b, c, d, e, f và g khoản 2 Điều 12 Quy chế này/ *Matters specified at points b, c, d, e, f and g, section 2, Article 12 of this Regulation.*
- 4) Nghị quyết của Thường trực Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số các thành viên dự họp tham dự tán thành. Để tránh nhầm lẫn, trong trường hợp số phiếu ngang nhau, Chủ tịch Hội đồng quản trị không có quyền quyết định cuối cùng mà vấn đề cần được thông qua sẽ được biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị gần nhất/ *A resolution of the Standing Committee of the Board of Directors shall be passed when it is agreed by the majority of the members in attendance. For the avoidance of doubt, the chairman of the Board of Directors shall not have casting vote in case of tied vote, such matters will be voted at the nearest meeting of the Board of Directors.*

#### **Điều 14. Quyền hạn và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị/ Article 14. Powers and obligations of the Chairman of the Board of Directors**

- 1) Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm triệu tập và làm chủ tọa Đại hội đồng cổ đông và các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đồng thời có những quyền và trách nhiệm khác quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp/ *Chairman of the Board of Directors is responsible for convening and chairing the General Meeting of Shareholders and the meetings of the Board of Directors and at the same time having other rights and obligations as stipulated in the Charter of the Company and the Enterprise Law.*
- 2) Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi miễn theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày/ *Chairman of the Board may be dismissed in accordance with the decision of the Board of Directors. In case the Chairman of the Board of Directors resigns or is dismissed, the Board of Directors must elect for replacement within ten (10) days.*
- 3) Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc vì lý do sức khỏe mà không thể thực hiện nhiệm vụ Chủ tịch theo đúng quy định này thì Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ thay mặt Chủ tịch thực hiện các nhiệm vụ theo quy định Quy chế này và Điều lệ Công ty/ *Where the Chairman of the Board of Directors is absent or for health reasons unable to perform the duties of the Chairman in accordance with this provision, the Vice-Chairman of the Board of Directors shall perform the duties on behalf of the Chairman in accordance with this Regulation and the Charter of the Company.*

#### **Điều 15. Trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị/ Article 15. Order and procedures for holding meetings of the Board of Directors**

- 1) **Thông báo họp Hội đồng quản trị/ Notice of the meeting of the Board of Directors**
  - a. Thông báo mời họp Hội đồng quản trị phải lập thành văn bản và phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị và các Kiểm soát viên ít nhất 05 ngày làm việc trước khi tổ chức họp. Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị và các Kiểm soát viên được đăng ký tại Công ty/ *The notice of invitation to the meeting of the Board of Directors must be in writing and must be sent in advance to members of the Board of Directors and Supervisors at least 05 working days prior to the meeting. Invitations should be sent by post, fax, email or other means, but must ensure that it is sent to the address of each member of the Board of Directors and the Supervisors registered at the Company.*

- b. Thông báo mời họp phải bao gồm các nội dung sau: (i) Thời gian, địa điểm tổ chức họp; (ii) Chương trình họp và kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp; (iii) Phiếu biểu quyết của thành viên/ *The meeting invitation must include the following contents: (i) Time and venue of the meeting; (ii) Agenda and accompanying documents on matters discussed and voted on at the meeting; (iii) Votes of members;*
- c. Các thành viên Hội đồng quản trị có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể được thay đổi hoặc hủy bỏ bằng văn bản của thành viên Hội đồng quản trị đó/ *Members of the Board of Directors may refuse the meeting invitation in writing and such refusal may be changed or revoked in writing by such member of the Board of Directors.*

## 2) Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị/ *Conditions for holding a meeting of the Board of Directors*

- a. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được uỷ quyền nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận)/ *The first meeting of the Board of Directors may only take decisions when at least three quarters (3/4) of the members of the Board of Directors are present in person or through their representatives (authorized representatives if approved by a majority of the members of the Board of Directors).*
- b. Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định điểm a nêu trên, cuộc họp Hội đồng quản trị lần 2 phải được triệu tập lại trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp/ *In case there is not enough number of members attending the meeting as stipulated in point a above, the second meeting of the Board of Directors must be re-convened within seven (7) days from the proposed date of the first meeting. The re-convening meeting shall be conducted if more than half (1/2) of the members of the Board of Directors attend the meeting.*
- c. Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể: (i) Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp; (ii) Phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời/ *A meeting of the Board of Directors may be organized in the form of an online conference between members of the Board of Directors when all or some of the members are in different places, provided that each member attends Meetings are able to: (i) Listen to each other member of the Board to participate in the meeting; (ii) Speak to all other participants concurrently.*
- d. Việc thảo luận giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin hoặc là kết hợp tất cả những phương thức này. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là "có mặt" tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà có đông nhất thành viên Hội đồng quản trị, hoặc là địa điểm mà Chủ tọa cuộc họp hiện diện/ *Discussion among members can be made directly by telephone or by means of communication or by a combination of all these methods. A member of the Board of Directors attending such meeting shall be considered as "present" at the meeting. The venue for the meeting to be held pursuant to this regulation shall be the place where the majority of the members of Board of Directors are present, or the place where the Chairman of the meeting is present.*

## 3) Cách thức biểu quyết/ *Method of voting*

- a. Trừ quy định tại điểm b dưới đây, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được uỷ quyền trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị có một (01) phiếu biểu quyết/ *Except for the provisions at point b below, each member of the Board of Directors or his/her authorized representative who is present in person at the meeting of the Board of Directors shall have one (1) vote;*
- b. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị không được tính vào số lượng đại biểu tối thiểu cần thiết có mặt để có thể tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết/ *A member of the Board of Directors is not allowed to vote on any contract, transaction or proposal that the member or his/her related person has benefits and these benefits conflict or could conflict with the interests of the Company. Members of the Board of*

*Directors are not included in the minimum number of persons required to be present in order to be able to hold a meeting of the Board of Directors on decisions which they have no voting right;*

- c. Theo quy định tại điểm d dưới đây, khi có vấn đề phát sinh trong một cuộc họp của Hội đồng quản trị liên quan đến lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị hoặc liên quan đến quyền biểu quyết một thành viên mà những vấn đề đó không được giải quyết bằng việc tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị có liên quan, những vấn đề phát sinh đó được chuyển tới cho chủ tọa cuộc họp quyết định. Phán quyết của chủ tọa liên quan đến vấn đề này có giá trị là quyết định cuối cùng trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan chưa được công bố đầy đủ/ *According to the provisions at point d below, when there are arise issues in a meeting of the Board of Directors related to the interests of members of the Board of Directors or related to the voting right of a member, the problems that is not resolved by the voluntary renunciation of the voting rights of the members of the Board of Directors concerned, these issues are forwarded to the Chairman of the meeting for decision. The decision of the chairperson regarding this matter is final, unless the nature or scope of the benefit of the member of the Board of Directors has not been fully disclosed.*
  - d. Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại Điểm a và Điểm b Khoản 4 Điều 36 Điều lệ Công ty được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó/ *A member of the Board of Directors benefits from a contract stipulated in point a and point b, section 4, Article 36 of the Charter of the Company is considered to have significant benefits in that contract.*
  - e. Kiểm soát viên có quyền dự cuộc họp Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết/ *Supervisors have the right to attend the meeting of the Board of Directors, have the right to discuss but not vote.*
  - f. Thành viên Hội đồng quản trị có thể gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả người dự họp/ *Members of the Board of Directors may send ballots to the meeting by mail, fax or email. In case of sending votes to meetings by mail, the voting cards must be enclosed in enclosed envelopes and must be sent to the Chairman of the Board of Directors at least one (01) hour before the opening of the meeting. Votes can only be opened in the presence of all participants.*
- 4) Cách thức thông qua Nghị quyết Hội đồng quản trị/ *Approving the resolution of the Board of Directors***
- a. Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có mặt (trên 50%). Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, phiếu biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng quản trị là phiếu quyết định/ *The Board of Directors passes decisions and issues resolutions based on the approval of the majority of the member of Board of Directors present (over 50%). Where the number of votes for and against is equal, the vote of the Chairman of the Board of Directors is the vote for final decision.*
  - b. Trường hợp Hội đồng quản trị họp theo điểm c khoản 2 Điều này thì các quyết định được thông qua trong một cuộc họp được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này/ *In case the Board of Directors has the meeting in accordance with point c section 2 of this Article, the resolutions adopted in a meeting organized and proceeded legally and shall take effect immediately upon the conclusion of the meeting but shall be affirmed by signatures of all members of the Board of Directors attending this meeting;*
  - c. Nghị quyết Hội đồng quản trị theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được các thành viên Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp được triệu tập và tổ chức theo thông lệ/ *The resolution of the Board of Directors in the form of collecting written opinions is based on the approval of the majority of the members of the Board of Directors with voting rights. This resolution takes effect and its value as resolved by the members of the Board of Directors at the meeting is convened and organized as usual.*

## 5) Ghi biên bản họp Hội đồng quản trị/ *Minutes of meetings of the Board of Directors*

- a. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác/ *Meetings of Board of Directors must be recorded in writing and may be recorded, written and stored electronically.*
- b. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng Anh, bao gồm các nội dung cơ bản sau: (i) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; (ii) Mục đích, chương trình và nội dung họp; (iii) Thời gian, địa điểm họp; (iv) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do; (v) Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp; (vi) Tóm tắt ý kiến phát biểu của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp; (vii) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến; (viii) Các vấn đề đã được thông qua; (ix) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản/ *The minutes must be in Vietnamese and can be made in English with the following main contents: (i) Name, head office address, business identification number; (ii) Purpose, agenda and content of the meeting; (iii) Time and venue of the meeting; (iv) Full name of each member attending the meeting or the person authorized to attend the meeting and method to attend the meeting; the names of the members not attending the meeting and reasons; (v) Issues discussed and voted at the meeting; (vi) Summarize the opinions of each member attending the meeting in the sequence of the meeting; (vii) Voting results in which the members agree, disagree and have no opinion; (viii) Issues that have been approved; (ix) Full name, signatures of chairman and recorder.*
- c. Biên bản lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có hiệu lực ngang nhau, trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng Anh thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng. Chủ tọa và người ghi biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị/ *Minutes made in Vietnamese and English are equally effective. In case of differences in the contents of the minutes in Vietnamese and English, the contents of the minutes in Vietnamese shall apply. The chairman and the recorder shall be responsible for the truthfulness and accuracy of the minutes of meetings of the Board of Directors.*
- d. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ khi chuyển đi/ *The chairman of the Board of Directors is responsible for forwarding the minutes of the meeting to the members and the minutes as evidence of the work carried out in those meetings unless there are objections about the content of the minutes within ten (10) days of the transfer.*

## 6) Thông báo nghị quyết Hội đồng quản trị/ *Announcement of resolutions of the Board of Directors*

Các nghị quyết của Hội đồng Quản trị phải được thông báo cho Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và công bố thông tin theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty/ *Resolutions of the Board of Directors must be notified to the Board of Executives, the Board of Supervisors and announcement of information in accordance with the law and the Charter of the Company.*

## Điều 16. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc/ *Article 16. Remuneration, salary and other benefits of members of the Board of Directors, General Director*

- 1) Công ty có quyền trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, trả lương cho Tổng giám đốc và người quản lý khác theo kết quả và hiệu quả kinh doanh/ *The Company has the right to pay remuneration to the members of the Board of Directors, to pay the salary to the General Director and other managers according to the business efficiency and results.*
- 2) Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác thì thù lao, tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc được trả theo quy định sau đây/ *Unless otherwise stipulated in the Charter of the company, remuneration, salary and other benefits of members of the Board of Directors, General Director shall be paid in accordance with the following provisions:*
  - a. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và tiền thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên/ *Members of the Board of Directors are entitled to remuneration and bonuses. Remuneration is calculated according to the number of working days required to complete the duties of members of the*

*Board of Directors and the daily remuneration. The Board of Directors shall estimate the remuneration of each member on the principle of consensus. The total remuneration of the Board of Directors is decided by the General Meeting of Shareholders at the annual meeting;*

- b. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán các chi phí ăn, ở, đi lại và chi phí hợp lý khác mà họ chi trả khi thực hiện nhiệm vụ được giao/ *Members of the Board of Directors are entitled to the payment of expenses for meals, accommodation, travel and other reasonable expenses which they make when performing their assigned tasks;*
  - c. Tổng giám đốc được trả lương và tiền thưởng. Tiền lương của Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định/ *General Director shall be paid salaries and bonuses. The salary of the General Director shall be decided by the Board of Directors.*
- 3) Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và tiền lương của Tổng giám đốc và người quản lý khác được tính vào chi phí kinh doanh của công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp và phải được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của công ty, phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên/ *The remuneration of members of the Board of Directors and the salary of the General Director and other managers shall be included in the business expenses of the company in accordance with the provisions of the law on company income tax and must be shown in separate item in the annual financial report of the Company, is required to report to the General Meeting of Shareholders at the annual meeting.*

#### **IV. BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN/ BOARD OF SUPERVISORS AND SUPERVISORS**

##### **Điều 17. Thành phần và tiêu chuẩn Kiểm soát viên/ Article 17. Composition and standards of Supervisors**

- 1) Số lượng thành viên Ban kiểm soát ít nhất là ba (03) người và nhiều nhất là năm (05) người. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên là 05 năm và Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam/ *The number of members of the Board of Supervisors is at least three (03) and at most five (05) persons. The term the Supervisors shall be five (05) years and may be re-elected for an unlimited number of terms. The Board of Supervisors must have more than half of the permanent members in Vietnam.*
- 2) Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau/ *Supervisors must meet the following criteria and conditions:*
  - a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp/ *Having full civil act capacity and not being subjects banned from establishment and management of enterprises according to the provisions of the Enterprise Law;*
  - b. Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác/ *Not being his/her spouse, father, adoptive father, natural mother, adoptive mother, biological children, foster children, brother or sister of a member of the Board of Directors, the General Director and other managers;*
  - c. Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác/ *Not to hold managerial positions; not necessarily a shareholder or employee of the company, unless otherwise stipulated in the Company Charter.*
  - d. Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty/ *Not to work in the accounting and financial departments of the company;*
  - e. Không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó/ *Not being a member or an employee of an independent auditing company that audits the financial statements of the company for three consecutive years;*
  - f. Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty/ *Other criteria and conditions prescribed by relevant laws and the Charter of the Company.*

- 3) Kiểm soát viên Công ty phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên. Các Kiểm soát viên bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số, quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát do Điều lệ công ty quy định. Trưởng Ban kiểm soát phải làm việc chuyên trách tại công ty/ *Supervisors must be an auditor or accountant. Supervisors shall elect one of them to be the head of the Board of Supervisors on the principle of majority, the rights and obligations of the head of the Board of Supervisors as prescribed by the Company Charter. The head of the Board of Supervisors must work full time at the company.*

**Điều 18. Cách thức ứng cử, đề cử Kiểm soát viên/ Article 18. The method of election and nomination of Supervisors**

- 1) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng có quyền đề cử ứng viên Ban Kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty, cụ thể: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên/ *Shareholders or groups of shareholders owning ordinary shares for at least 6 consecutive months shall have the right to nominate candidates for the Board of Supervisors in accordance with the Enterprise Law and the Charter of the Company, specifically: Shareholders or a group of shareholders holding from 5% to less than 10% of the total number of voting shares are entitled to nominate one (01) candidate; between 10% and under 30% may nominate up to two (02) candidates; between 30% and under 40% may nominate up to three (03) candidates; between 40% and less than 50% shall be entitled to nominate up to four (04) candidates; between 50% and less than 60% shall be entitled to nominate up to five (05) candidates; between 60% and less than 70% shall be entitled to nominate up to six (06) candidates; between 70% and less than 80% of candidates are nominated for no more than seven (07) candidates; and from 80% to less than 90% are allowed to nominate up to eight (08) candidates.*
- 2) Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử/ *Where the number of nominees for the Board of Supervisors through the nomination and election is still insufficient, the current Board of Supervisors may nominate more candidates or organize the nomination according to the mechanism regulated by the Company in the Internal Regulations on Corporate Governance. The mechanism of the current Board of Supervisors to nominate the candidate for the Board of Supervisors must be clearly announced and approved by the General Meeting of Shareholders prior to nomination.*
- 3) Khi thực hiện quyền đề cử, ứng cử ứng viên Ban Kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông phải lập 01 bộ hồ sơ đề cử, ứng cử gửi về trụ sở chính Công ty trước ngày diễn ra Đại hội ít nhất 03 ngày làm việc, hồ sơ gồm: (i) Đơn đề cử, ứng cử Kiểm soát viên (theo mẫu); (ii) Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên được đề cử, ứng cử (theo mẫu); (iii) Bản sao giấy CMND/hộ chiếu và các văn bằng chuyên môn của ứng cử viên; (iv) Văn bản lập nhóm có ghi đầy đủ họ, tên, địa chỉ, số cổ phần và chữ ký của cổ đông (đối với nhóm cổ đông liên kết); (v) Các tài liệu khác theo thông báo đề cử ứng cử của Đại hội/ *When exercising the right to nominate candidates for the Board of Supervisors, shareholder or group of shareholders, a set of nomination and candidature dossiers must be sent to the head office of the Company at least 3 working days, the file includes: (i) Application form, nominee for Supervisor (according to set form); (ii) Curriculum vitae of nominated candidate; (iii) Copy of ID card / passport and professional qualifications of candidate; (iv) A written statement stating the full name, address, number of shares and signature of the shareholder (for the group of affiliated shareholders); (v) Other documents as announced by the nomination of the General Meeting.*
- 4) Các cổ đông đề cử, ứng cử Kiểm soát viên tự chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác của các thông tin trong hồ sơ ứng cử, đề cử/ *Shareholders in nomination and candidacy for Supervisors are responsible to the law and the General Meeting of Shareholders for the accuracy of the information in the nomination and nomination files.*

**Điều 19. Trình tự, thủ tục bầu cử Kiểm soát viên Công ty/ Article 19. Order and procedures for election of Company Supervisors**

Việc bầu cử Kiểm soát viên được thực hiện tương tự theo quy định tại Khoản 3, Khoản 4 Điều 10 Quy chế này. Việc bầu Kiểm soát viên phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số Kiểm soát viên được bầu và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên theo quy định. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho Kiểm soát viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định bầu cử/ *The election of Supervisors shall be conducted in the same manner as provided for in Section 3 and section 4, Article 10 of this Regulation. The election of Supervisors must be conducted by the method of cumulative voting whereby each shareholder has the total number of votes corresponding to the total number of shares multiplied by the number of elected Supervisors and the shareholders have the right to accumulate or a portion of the total number of votes for one or more candidates. Supervisors are determined by the number of votes cast from high to low, starting with the candidate with the highest number of votes until the full number of members as prescribed. In cases where two or more candidates reach the same number of votes for the final Supervisor, they shall re-elect candidates with equal number of votes or choose according to the electoral criteria.*

**Điều 20. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên Công ty/ Article 20. Cases of removal or dismissal of Company Supervisors**

- 1) Kiểm soát viên bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau/ *Supervisors shall be removed in the following cases:*
  - a. Thành viên đó không đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế này/ *Such member does not meet the criteria and conditions for being a Supervisor under the provisions of the Enterprise Law, the Company's Charter and this Regulation;*
  - b. Có đơn từ chức và được chấp thuận/ *Resignation and approval;*
  - c. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và các thành viên khác của Ban kiểm soát có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi dân sự/ *The member has mental disorders and other members of the Board of Supervisors have professional proof that he or she has no capacity for civil acts;*
  - d. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng/ *Failing to exercise their rights and obligations for six (6) consecutive months, except for force majeure.*
- 2) Kiểm soát viên bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau/ *Supervisors are dismissed in the following cases:*
  - a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công/ *Failing to complete the duties, assigned tasks;*
  - b. Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty/ *Serious violations or violations of obligations of Supervisors prescribed in the Enterprise Law and the Company Charter;*
  - c. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông/ *According to the decision of the General Meeting of Shareholders;*
  - d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty/ *Other cases in accordance with the law, the Charter of the Company.*

**Điều 21. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên/ Article 21. Notification on the election, removal and dismissal of Supervisors**

Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên phải được thông báo theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán, các quy định của pháp luật của liên quan và Điều lệ Công ty/ *The election, removal and dismissal of Supervisors must be notified in accordance with the law on securities and securities market, the provisions of related laws and the Company Charter.*

## **Điều 22. Quyền hạn và nghĩa vụ của Kiểm soát viên/ Article 22. Powers and obligations of Supervisors**

- 1) Kiểm soát viên có các quyền theo quy định của Luật doanh nghiệp, pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, trong đó có quyền tiếp cận với tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của công ty. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý có trách nhiệm cung cấp các thông tin kịp thời và đầy đủ theo yêu cầu của các Kiểm soát viên/ *Supervisors shall have the rights stipulated in the Enterprise Law, relevant laws and the Company Charter, including access to all information and documents relating to the operation of the company. Members of the Board of Directors, General Director and managers are responsible for providing timely and adequate information at the request of the Supervisors.*
- 2) Công ty có trách nhiệm xây dựng cơ chế đảm bảo cho Kiểm soát viên có tính độc lập trong hoạt động và thực thi nhiệm vụ theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Kiểm soát viên có trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao/ *The Company is responsible for developing a mechanism to ensure that the Supervisor is independent in the operation and performance of duties in accordance with the provisions of law and the Company Charter. Supervisors are responsible for complying with the law, Company Charter and professional ethics in the exercise of assigned rights and obligations.*

## **Điều 23. Quyền hạn và nghĩa vụ của Ban kiểm soát/ Article 23. Powers and obligations of the Board of Supervisors**

- 1) Ban kiểm soát chịu trách nhiệm trước cổ đông của công ty về các hoạt động giám sát của mình. Ban kiểm soát có trách nhiệm giám sát tình hình tài chính công ty, tính hợp pháp trong các hành động của thành viên Hội đồng quản trị, hoạt động của Ban Tổng giám đốc, cán bộ quản lý công ty, sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cổ đông, và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của công ty và cổ đông/ *The Board of Supervisors is responsible to shareholders of the company for its supervisory activities. The Board of Supervisors is responsible for monitoring the company's financial status, the legality of the actions taken by the members of Board of Directors, the activities of the Board of Executives, managers of the company, coordination between the Board of Supervisors and the Board of Directors, the Board of Executives and shareholders, and other duties in accordance with the law and the charter of the company in order to protect the legitimate interests of the company and its shareholders.*
- 2) Ban kiểm soát có quyền đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính của công ty/ *The Board of Supervisors has the right to propose and recommend the General Meeting of Shareholders to approve the independent auditing organization to audit the Financial Statements of the company.*
- 3) Trường hợp Ban kiểm soát phát hiện những hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả. Sau thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày ra thông báo nêu trên, nếu người có hành vi vi phạm không chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả, Ban kiểm soát có trách nhiệm báo cáo trực tiếp với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về vấn đề này/ *Where the Board of Supervisors discovers violations of law or breaches of the Company Charter of the members of the Board of Directors, the General Director and other managerial staff, the Board of Supervisors shall have report in writing to the Board of Directors within forty-eight (48) hours, request the violator to stop the violation and take measures to overcome the consequences. Past the time limit of seven (7) days from the date of issuance of the notice, if the person committing the breach fails to terminate the breach and take measures to remedy the consequences, the Board of Supervisors shall have to report directly to the State Securities Commission on this issue.*
- 4) Ban kiểm soát chịu trách nhiệm báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điều 8 Quy chế này/ *The Board of Supervisors shall have to report to the General Meeting of Shareholders in accordance with the provisions of Article 8 of this Regulation.*

## **Điều 24. Cuộc họp Ban kiểm soát/ Article 24. The meeting of Board of Supervisors**

- 1) Ban kiểm soát phải họp ít nhất hai lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là hai phần ba số Kiểm soát viên theo quy định tại Điều lệ Công ty. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Thư ký và các Kiểm soát viên tham dự họp phải ký tên vào các biên bản cuộc họp. Các



biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ như những tài liệu quan trọng của công ty nhằm xác định trách nhiệm của từng Kiểm soát viên đối với các nghị quyết của Ban kiểm soát/ *The Board of Supervisors must meet at least twice a year, the number of members attending the meeting must be at least two thirds of the Supervisors as provided for in the Company Charter. The minutes of the meeting of the Board of Supervisors are detailed and clear. The Secretary and Supervisors attending the meeting must sign the minutes of the meeting. The minutes of meetings of the Board of Supervisors must be kept as important documents of the company in order to determine the responsibilities of each Supervisor for the resolutions of the Board of Supervisors.*

- 2) Trong các cuộc họp của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng giám đốc, thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ và thành viên kiểm toán độc lập tham gia và trả lời các vấn đề mà Ban kiểm soát quan tâm/ *During meetings of the Board of Supervisors, the Board of Supervisors may request members of the Board of Directors, members of the Board of Executives, members of the Internal Audit Subcommittee and independent auditing members to participate and answer issues that the Board of Supervisors are interested in.*

#### **Điều 25. Thù lao của Ban kiểm soát/ Article 25. Remuneration of the Board of Supervisors**

Hàng năm, Kiểm soát viên được hưởng thù lao cho việc thực hiện nghĩa vụ của Ban kiểm soát. Thù lao cho các Kiểm soát viên được Đại hội đồng cổ đông quyết định. Kiểm soát viên được thanh toán các khoản chi phí đi lại, khách sạn và các chi phí phát sinh một cách hợp lý khi họ tham gia các cuộc họp của Ban kiểm soát hoặc thực thi các hoạt động khác của Ban kiểm soát. Tổng số thù lao, các khoản lợi ích khác cũng như chi phí mà công ty đã thanh toán, cấp cho từng Kiểm soát viên được công bố theo quy định pháp luật về chứng khoán và điều lệ Công ty/ *Annually, Supervisors shall be entitled to remuneration for the performance of obligations of the Board of Supervisors. Remuneration for Supervisors is decided by the General Meeting of Shareholders. Supervisors are paid travel expenses, hotel and reasonable expenses when they attend meetings of the Board of Supervisors or other activities of the Board of Supervisors. Total remuneration, other benefits as well as expenses paid by the company and issued to each Supervisor shall be announced in accordance with the law on securities and the Company Charter.*

### **V. CÁC TIỂU BAN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ SUBCOMMITTEES OF THE BOARD OF DIRECTORS**

#### **Điều 26. Các Tiểu ban của Hội đồng quản trị/ Article 26. Subcommittees of the Board of Directors**

- 1) Hội đồng quản trị có thể thành lập các Tiểu ban trực thuộc, là cơ quan tham mưu giúp việc cho Hội đồng quản trị. Thành viên của tiểu ban bao gồm một hoặc nhiều thành viên của Hội đồng quản trị và một hoặc nhiều người khác ở ngoài Hội đồng quản trị nếu cho là phù hợp, bao gồm các Tiểu ban sau/ *The Board of Directors may set up its subcommittees, which act as advisory bodies to assist the Board of Directors. Members of the subcommittee include one or more members of the Board of Directors and one or more other persons outside the Board of Directors, if deemed appropriate, including the following subcommittees:*
  - a. Tiểu ban Chính sách phát triển/ *Development Policy Subcommittee;*
  - b. Tiểu ban Nhân sự/ *Human Resources Subcommittee;*
  - c. Tiểu ban Lương thưởng/ *Compensation Subcommittee;*
  - d. Tiểu ban Kiểm toán nội bộ/ *Internal Audit Subcommittee.*
- 2) Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ các Tiểu ban đều phải tuân thủ các quy định mà Hội đồng quản trị đề ra tùy từng thời điểm. Những quy định này có thể điều chỉnh hoặc cho phép kết nạp thêm những người không phải là thành viên Hội đồng quản trị vào các Tiểu ban nêu trên và cho phép người đó được quyền biểu quyết với tư cách thành viên của tiểu ban nhưng: (a) số lượng thành viên kết nạp thêm phải ít hơn một nửa tổng số thành viên của Tiểu ban và (b) nghị quyết của Tiểu ban đó sẽ không có hiệu lực nếu đa số thành viên có mặt tại cuộc họp thông qua nghị quyết đó không phải là thành viên Hội đồng quản trị/ *During the performance of tasks, the Subcommittees must comply with the regulations set by the Board of Directors from time to time. These regulations may regulate or allow the admission of non-members of the Board of Directors to the above-mentioned Subcommittees and allow them to vote on the membership of the subcommittee but: (a) the number of additional members shall be less than half of the total number of members of the Subcommittee, and (b) the resolution of*

*that Subcommittee shall not be effective if the majority of the members present at the meeting adopt but not a member of the Board of Directors.*

#### **Điều 27. Tiểu ban Chính sách phát triển/ Article 27. Development Policy Subcommittee**

- 1) Tiểu ban Chính sách phát triển có trách nhiệm xây dựng và tham mưu cho Hội đồng quản trị về các chiến lược phát triển thị trường, hệ thống bán hàng, các chiến lược về quản trị và phát triển doanh nghiệp một cách toàn diện, chiến lược đầu tư xây dựng, mua bán sáp nhập tái cấu trúc doanh nghiệp, hoạch định các chính sách tài chính tiền tệ... đồng thời đánh giá tình hình hoạt động, đề ra các phương pháp cải tiến cũng như tìm các hướng đi mới cho sự phát triển của Công ty. Để thực hiện nhiệm vụ của mình, Tiểu ban có quyền thuê công ty tư vấn bên ngoài/ *The Development Policy Subcommittee is responsible for developing and advising the Board of Directors on market development strategies, sales systems, and corporate governance and development strategies, strategic investment in construction, mergers and acquisitions, corporate restructuring, monetary and fiscal policy planning, and evaluation of performance, improvement methods and directions for the development of the Company. In carrying out its duties, the Subcommittee has the right to hire outside consulting firms.*
- 2) Cơ cấu tổ chức Tiểu ban Chính sách phát triển: Tiểu ban Chính sách phát triển gồm có 01 Trưởng Tiểu ban do Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Trưởng tiểu ban. Ngoài ra Tiểu ban còn có Tổng Giám đốc Công ty và Giám đốc Phát triển Kinh doanh làm thành viên và một số thành viên khác được Hội đồng Quản trị Công ty chấp thuận/ *Organizational structure of the Development Policy Subcommittee: The Development Policy Subcommittee is composed of one Head of the Subcommittee chaired by the Chairman of the Board of Directors. Besides, the Subcommittee has the General Director and Business Development Director as members and some other members as approved by the Board of Directors.*
- 3) Nhiệm vụ cụ thể của Tiểu ban Chính sách phát triển/ *Specific tasks of the Development Policy Subcommittee:*
  - a. Xây dựng và hoạch định các chính sách, chiến lược phát triển thị trường, mở rộng và hoàn thiện hệ thống phân phối trong nước hướng đến các thị trường tiềm năng trên thế giới, định hướng cho sự phát triển một cách mạnh mẽ mà bền vững của Công ty/ *Formulate and formulate policies and strategies for market development, expand and perfect the domestic distribution system, aiming at potential markets in the world, orienting for strong and sustainable development of the Company;*
  - b. Đề ra các chiến lược đầu tư ngắn trung và dài hạn dựa trên cơ sở đánh giá một cách toàn diện các yếu tố ảnh hưởng đến môi trường đầu tư trong và ngoài nước, lập chi tiết các kế hoạch đầu tư một cách rõ ràng có trọng điểm bao gồm cách thức, phương thức, thời điểm... trình Hội đồng quản trị quyết định/ *Set short, medium and long-term investment strategies based on a comprehensive assessment of the factors affecting the domestic and foreign investment environment, detailing the investment plans clearly with the key points include the method, mode, time ... to submit to the Board of Directors for decision;*
  - c. Dự báo xu hướng phát triển của nền kinh tế xã hội, quản trị được các yếu tố rủi ro tiềm ẩn ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty tham mưu cho Hội đồng quản trị ban hành các quyết sách phát triển một cách nhanh chóng, kịp thời, hiệu quả/ *Forecast the development trend of the socio-economy, managing the potential risk factors affecting the operation of the Company, advice the Board of Directors to develop development policies quickly, timely, efficiently.*
  - d. Nhiệm vụ cụ thể khác theo sẽ do Trưởng Tiểu ban xây dựng dựa trên sự phân công phân nhiệm của Hội đồng quản trị Công ty/ *Other specific tasks will be based on the assignment of the Board of Directors.*

#### **Điều 28. Tiểu ban Nhân sự/ Article 28. Human Resources Subcommittee**

- 1) Tiểu Ban Nhân sự phụ trách tham mưu cho Hội đồng quản trị các vấn đề về nhân sự, lao động, tuyển dụng, chế độ huấn luyện, đào tạo, đối với cán bộ quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các những người quản lý chủ chốt/ *The Human Resources Subcommittee is responsible for advising the Board of Directors on matters relating to personnel, labor, recruitment, training and training regimes, for managers falling under the appointment of Board of Directors, Board of Executives and key managers.*
- 2) Cơ cấu của Tiểu ban Nhân sự gồm có: Thành viên độc lập Hội đồng quản trị làm Trưởng Tiểu ban; Tổng giám đốc và Giám đốc Nhân sự làm thành viên và một số thành viên khác được Hội đồng Quản

trị Công ty chấp thuận/ *The structure of the Human Resources Subcommittee composes of: Independent members of the Board of Directors as Head of the Subcommittee; General Director and Human Resources Director as members and some other members as approved by the Board of Directors.*

**3) Nhiệm vụ của Tiểu ban Nhân sự/ *Tasks of the Personnel Committee:***

- a. Nghiên cứu xây dựng chính sách phát triển nguồn nhân lực tại Công ty đảm bảo hài hòa và phù hợp với từng điều kiện cụ thể của Công ty, của ngành và định hướng phát triển trong tương lai/ *Research and develop human resource development policies at the Company to ensure the harmony and suitability with each specific conditions of the company, the industry and future development orientation;*
- b. Đánh giá chất lượng làm việc của các nhân sự chủ chốt, xây dựng và cải tiến cơ chế, phương thức cũng như quy trình tuyển dụng, đánh giá những người quản lý phù hợp với yêu cầu phát triển của mỗi giai đoạn/ *Evaluate the quality of the work of key personnel, develop and improve the mechanism, methods and procedures for recruiting and evaluating managers in line with the development requirements of each stage;*
- c. Tìm nhân sự dự bị thay thế cho các vị trí nhân sự chủ chốt và các vị trí khác khi Công ty có nhu cầu, đề xuất bổ nhiệm, bãi nhiệm các cán bộ quản lý dựa trên năng lực cũng như phẩm chất đạo đức của từng cán bộ/ *Provide replacement personnel for key personnel positions and other positions where the Company has a need, to propose the appointment and dismissal of managers based on the capacity and ethics of each cadre;*
- d. Phải bảo đảm các quy định về tránh xung đột và không mâu thuẫn quyền lợi theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp/ *Ensure the regulations on conflict avoidance and non-conflict of interests in accordance with the provisions of the Company Charter and the Enterprise Law.*

**Điều 29. Tiểu ban Lương thưởng/ *Article 29. Wages and Bonuses Subcommittee***

- 1) Tiểu ban lương thưởng có chức năng tham mưu Hội đồng quản trị về các chính sách đãi ngộ cán bộ, người lao động, dựa trên mức độ hoàn thành công việc được giao, phối hợp với các Bộ phận khác xây dựng các chế độ khen thưởng phù hợp với tình hình thực tế tại Công ty/ *The Wages and Bonuses Subcommittee has the function of advising the Board of Directors on remuneration policies for employees and employees, based on the level of accomplishment of assigned tasks, in coordination with other departments to set up the reward is appropriate to the actual situation at the company.*
- 2) Cơ cấu Tiểu ban Lương thưởng gồm có Thành viên độc lập Hội đồng quản trị là Trưởng Tiểu ban, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc Phụ trách tài chính làm thành viên và một số thành viên khác được Hội đồng Quản trị Công ty chấp thuận/ *Structure of the Wages and Bonuses Subcommittee consists of independent members or the Board of Directors as the Head of the Subcommittee, the General Director, the Deputy General Director in charge of finance as members and other members as approved by the Board of Directors.*
- 3) Nhiệm vụ của Tiểu ban Lương thưởng/ *Tasks of the Wages and Bonuses Subcommittee:*
  - a. Xây dựng và xem xét các chính sách đãi ngộ của Công ty/ *Formulate and review the Company's treatment policies;*
  - b. Xem xét lại hàng năm chế độ đãi ngộ để phù hợp với tình hình kinh doanh, nhu cầu về nhân sự và tốc độ phát triển của Công ty/ *Review annual treatment regimens to suit the business situation, personnel demand and development speed of the Company;*
  - c. Đề xuất các chương trình cổ phiếu thưởng cho các cán bộ, nhân viên đã có hoặc có khả năng đóng góp lớn vào hoạt động của Công ty/ *Propose bonus share programs for employees who have or have been able to make significant contributions to the Company's activities;*

**Điều 30. Tiểu ban Kiểm toán nội bộ/ *Article 30. Internal Audit Subcommittee***

- 1) Tiểu ban Kiểm toán nội bộ là cơ quan tham mưu giúp Hội đồng quản trị giám sát việc thực thi các chính sách, nghị quyết của Hội đồng quản trị trong quá trình triển khai thực hiện. Kiểm tra việc chấp hành, việc tuân thủ, các nghị quyết, quy chế, quy trình nghiệp vụ trong toàn hoạt động của Công ty và đề ra giải pháp kiến nghị cho Hội đồng quản trị về các mặt tài chính, kế toán, kiểm toán, pháp lý đầu tư, vay (nội bộ, ngoài ...)/ *The Internal Audit Subcommittee is the body advising the Board of Directors to supervise the implementation of policies and resolutions of the Board of Directors during*

*the implementation process. Inspect the implementation, compliance, resolutions, rules and professional procedures in the entire operation of the Company and propose solutions to the Board of Directors on the financial, accounting, auditing, investment, loan (internal, external ...).*

- 2) *Tiểu ban Kiểm toán nội bộ gồm có một thành viên của Hội đồng quản trị là một chuyên gia về tài chính kế toán làm trưởng Tiểu ban; Trưởng phòng Pháp chế & KTNB làm thành viên và một số thành viên khác được Hội đồng Quản trị Công ty chấp thuận/ The Internal Audit Subcommittee shall be composed of one member of the Board of Directors who is an expert in finance and accounting as head of the Subcommittee; Head of the Legal & Compliance Department as members and some other members as approved by the Board of Directors.*
- 3) *Nhiệm vụ và quyền hạn của Tiểu ban Kiểm toán nội bộ/ Tasks and powers of the Internal Audit Subcommittee:*
  - a. *Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị Công ty, các quy chế, quy trình nội bộ trong quá trình thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh/ Inspect and supervise the implementation of resolutions of the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors, internal regulations and procedures in the course of conducting production and business activities.*
  - b. *Xem xét hoạt động của hệ thống kế toán - kiểm toán nội bộ và kiến nghị Hội đồng quản trị để điều chỉnh khi cần thiết/ Review the operation of the accounting and internal auditing system and propose the Board of Directors to make adjustments as necessary;*
  - c. *Theo dõi phối hợp giữa phòng Kế toán và công ty kiểm toán; Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch tài chính hàng năm của Công ty/ Coordinate the accounting department and the auditing company; inspect the implementation of the annual financial plan of the Company;*
  - d. *Kiểm tra các phương án vay vốn, đầu tư, phát hành cổ phiếu, chứng quyền/ Check options for loans, investment, issuance of shares, warranties;*
  - e. *Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Hội đồng quản trị Công ty/ Other duties as required by the Board of Directors.*

**Điều 31. Người phụ trách quản trị Công ty/ Article 31. The person in charge of the corporate governance of the Company**

- 1) *Hội đồng quản trị Công ty phải bổ nhiệm ít nhất 01 người làm các nhiệm vụ của Người phụ trách quản trị công ty. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 152 Luật doanh nghiệp/ The Board of Directors must appoint at least one person to perform duties of the person in charge of corporate governance. The person in charge of corporate governance may concurrently act as the company Secretary under section 5, Article 152 of the Enterprise Law.*
- 2) *Người phụ trách quản trị công ty phải là người có hiểu biết về pháp luật, không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty/ The person in charge of corporate governance must be a person who is knowledgeable in law and may not concurrently work for an independent auditing company that is auditing the financial statements of the company.*
- 3) **Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau/ The person in charge of corporate governance shall have the following rights and obligations:**
  - a. *Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa công ty và cổ đông/ Advise the Board of Directors on the organization of the General Meeting of Shareholders in accordance with the regulations and related work between the company and shareholders;*
  - b. *Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát/ Prepare meetings of the Board of Directors, the Board of Supervisors and the General Meeting of Shareholders at the request of the Board of Directors or the Board of Supervisors;*
  - c. *Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp/ Advise on the procedures of the meetings;*
  - d. *Tham dự các cuộc họp/ Attend meetings;*

- e. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật pháp/ *Advise the procedures for the resolution of the Board of Directors in accordance with the law;*
- f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên/ *Provide financial information, copies of minutes of meetings of the Board of Directors Directors and other information for members of the Board of Directors and Supervisors;*
- g. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty/ *Supervise and report to the Board of Directors on disclosure of information of the company;*
- h. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty/ *Keep confidentiality of information in accordance with the provisions of law and the Charter of the company;*
- i. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty/ *Other rights and obligations in accordance with the law and the charter of the company.*

**4) Miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty/ *Remove the person in charge of corporate governance***

- a. Không hoàn thành nhiệm vụ được giao/ *Failure to fulfill assigned tasks;*
- b. Vi phạm nội quy, quy chế Công ty gây hậu quả nghiêm trọng; vi phạm pháp luật. Phẩm chất đạo đức kém, ảnh hưởng đến văn hóa doanh nghiệp của Công ty/ *Violation of rules and regulations of the company causing serious consequences; violate the law. Poor morality, affecting corporate culture of the Company;*
- c. Tư lợi cá nhân, gây mất đoàn kết nội bộ Công ty/ *Personal benefits, causing internal disunity of the company;*
- d. Có đơn xin từ chức/ *Application for resignation;*
- e. Theo quyết định của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết/ *According to the decision of the majority of members of the Board of Directors, they have the right to vote.*

**5) Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty/ *Appointment, dismissal of the person in charge of corporate governance***

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty được thông báo đến Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý cấp trung gian trong toàn Công ty và được công bố thông tin theo quy định pháp luật có liên quan/ *Appointment, removal of the person in charge of corporate governance is notified to the Board of Directors, the Board of Executives and intermediary level managers throughout the Company and disclosed information in accordance with the relevant law.*

**Điều 32. Thư ký Công ty/ *Article 32. Company secretary***

Hội đồng quản trị chỉ định một (01) hoặc nhiều người làm Thư ký Công ty với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị cũng có thể bổ nhiệm một hay nhiều Trợ lý Thư ký Công ty tùy từng thời điểm. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký Công ty bao gồm/ *The Board of Directors appoints one (01) or more persons as the Company Secretary for term and conditions as decided by the Board of Directors. The Board of Directors may dismiss the Company Secretary as necessary but not contrary to the current regulations of labor law. The Board of Directors may also appoint one or more Assistant Secretaries of the Company from time to time. The roles and responsibilities of the Company Secretary include:*

- 1) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp/ *Support to convene the General Meeting of Shareholders, Board of Directors; record meeting minutes;*
- 2) Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao/ *Assist members of the Board of Directors in exercising their rights and performing their assigned duties;*
- 3) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị Công ty/ *Assist the Board of Directors in applying and implementing corporate governance principles;*

- 4) Hỗ trợ Công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông/  
*Assist the Company in building shareholder relations and protect the legitimate rights and interests of shareholders;*
- 5) Hỗ trợ Công ty trong việc tuân thủ đúng các nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính; và/  
*Assist the Company in complying with its obligations to provide information, disclosure of information and administrative procedures; and*
- 6) Có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty/  
*Responsible for the confidentiality of information in accordance with the law and the Company Charter.*

## **VI. NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP/ BUSINESS ADMINISTRATOR**

### **Điều 33. Người điều hành doanh nghiệp/ Article 33. The administrator of the enterprise**

- 1) Người điều hành doanh nghiệp là Tổng Giám đốc; Phó Tổng Giám đốc; Kế toán trưởng Công ty/  
*The administrator of the enterprise is the General Director; Deputy General Manager; Chief Accountant.*
- 2) Việc lựa chọn Người điều hành doanh nghiệp của Công ty phải đảm bảo các tiêu chuẩn sau/  
*The selection of administrator of enterprises of the Company must satisfy the following criteria:*
  - a. Có phẩm chất đạo đức tốt, có tính trung thực/  
*Having good moral qualities, being honest;*
  - b. Có trình độ chuyên môn. Có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc/  
*Qualified. High responsibility in work;*
  - c. Có khả năng đảm đương nhiệm vụ được giao, năng động, sáng tạo trong công việc/  
*Ability to undertake assigned tasks, dynamic, creative in the work;*
  - d. Có sức khỏe, có kiến thức về quản lý/  
*Have good health, have knowledge of management;*
  - e. Các tiêu chuẩn khác theo quy định pháp luật và điều lệ Công ty/  
*Other standards required by law and Company regulations.*

### **Điều 34. Bổ nhiệm Người điều hành doanh nghiệp/ Article 34. Appointment of administrator of enterprise**

- 1) Hội đồng quản trị lựa chọn và bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành. Tổng Giám đốc điều hành có trách nhiệm lựa chọn và trình Hội đồng quản trị xem xét quyết định việc bổ nhiệm các Phó Tổng Giám đốc và người điều hành khác theo quy định pháp luật và điều lệ Công ty/  
*The Board of Directors selects and appoints the General Director. The General Director is responsible to select and submit to the Board of Directors for consideration and decision on the appointment of Deputy General Directors and other executives according to the provisions of law and the Company Charter.*
- 2) Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc điều hành là năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm; nhiệm kỳ của người điều hành khác không quá 05 năm và được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc điều hành không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty/  
*The term of office of the General Director is five (5) years and may be reappointed. The term of office of another executive shall not exceed 05 years and shall be reappointed. Appointment may be terminated in accordance with the provisions of the labor contract. The General Director is not the person who is prohibited from holding the position and must meet the criteria and conditions prescribed by law and the Company Charter.*
- 3) Hội đồng quản trị ký hợp đồng lao động và quyết định các vấn đề liên quan đến thù lao, tiền lương, quyền hạn và trách nhiệm và các điều khoản khác liên quan đối với người điều hành doanh nghiệp. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Tổng giám đốc điều hành phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm và được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty/  
*The Board of Directors shall sign labor contracts and decide on matters related to remuneration, salary, powers and responsibilities as well as other related terms to the administrator of the enterprise. The remuneration, salary and other benefits of the General Director must be reported to the General Meeting of Shareholders, expressed in separate items in the annual financial statements and stated in the Annual Report of the Company.*

### **Điều 35. Miễn nhiệm Người điều hành doanh nghiệp/ Article 35. Removal the administrators of the enterprise**

- 1) **Các trường hợp miễn nhiệm Người điều hành doanh nghiệp/ Cases of dismissal of the Administrator of the enterprise**
  - a. Không hoàn thành nhiệm vụ được giao/ *Failure to fulfill assigned tasks;*
  - b. Vi phạm nội quy, quy chế Công ty gây hậu quả nghiêm trọng; vi phạm pháp luật, phẩm chất đạo đức kém, ảnh hưởng đến văn hóa doanh nghiệp, uy tín và thương hiệu của Công ty/ *Violation of rules and regulations of the Company causing serious consequences; violate the law. Poor morality, affecting corporate culture, prestige and brand of the Company;*
  - c. Tư lợi cá nhân, gây mất đoàn kết nội bộ Công ty/ *Personal benefits, causing internal disunity of the company;*
  - d. Có đơn xin từ chức/ *Application for resignation.*
- 2) **Thủ tục miễn nhiệm Người điều hành doanh nghiệp/ Procedures for dismissal of the administrator of the enterprise.**
  - a. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc điều hành khi đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp có quyền biểu quyết tán thành và bổ nhiệm một Tổng giám đốc điều hành mới thay thế/ *The Board of Directors may dismiss the General Director when the majority of the members of the Board of Directors attending the meeting have the right to vote and appoint a new General Director to replace them;*
  - b. Đối với các chức danh điều hành còn lại, Hội đồng quản trị ra nghị quyết miễn nhiệm căn cứ theo đề nghị của Tổng Giám đốc/ *For the remaining executive titles, the Board of Directors shall issue a resolution on removal at the proposal of the General Director;*
  - c. Việc miễn nhiệm cán bộ quản lý phải đảm bảo tuân thủ đầy đủ quyền lợi của người lao động theo đúng quy định pháp luật về lao động/ *The removal of managerial staff must ensure the full compliance of employees' rights in accordance with the labor law.*
- 3) **Thông báo việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Người điều hành doanh nghiệp/ Announcing the appointment and removal of the administrator of the enterprise**
  - a. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Người điều hành doanh nghiệp được thông báo đến Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý cấp trung gian khác trong toàn Công ty. Các trường hợp thông báo cho đối tác, cơ quan, tổ chức ngoài công ty sẽ do Tổng giám đốc quyết định/ *Appointment, removal the Administrator of the enterprise shall be notified to the Board of Directors, the Board of Supervisors, the Board of Executives and other intermediary managers in the whole Company. The cases notified to partners, agencies and organizations outside the company will be decided by the General Director.*
  - b. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Người điều hành doanh nghiệp được công bố thông tin theo quy định pháp luật có liên quan/ *Appointment and dismissal of Administrator of enterprises shall be disclosed according to relevant law provisions.*

**Điều 36. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổng Giám đốc điều hành/ Article 36. Responsibilities and powers of the General Director**

- 1) Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua/ *To carry out resolutions of the Board of Directors and General Meeting of Shareholders, the business plan and investment plan of the Company approved by the Board of Directors and the General Meeting of Shareholders;*
- 2) Quyết định các vấn đề không cần phải có nghị quyết của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất/ *Decide issues which do not require resolutions of the Board of Directors, including the signing of financial and trade contracts on behalf of the Company, organization and management of daily production and business activities of the Company in accordance with the best management practices;*
- 3) Kiến nghị số lượng các Phó Tổng Giám đốc, Kế Toán trưởng mà Công ty cần thuê để Hội đồng quản trị bổ nhiệm và miễn nhiệm khi cần thiết nhằm áp dụng các hoạt động cũng như các cơ cấu quản lý tốt cho Hội đồng quản trị đề xuất và tư vấn để Hội đồng quản trị quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của các Phó Tổng Giám đốc, Kế Toán trưởng đó/

*Recommend the number of Deputy General Directors and Chief Accountant to be hired by the Company for the Board of Directors to appoint and dismiss when necessary in order to apply good management practices and structures to the Board of Directors, to propose and advise the Board of Directors on the salary, remuneration, benefits and other terms of the labor contracts of the Deputy General Directors, the Chief Accountant;*

- 4) *Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ/ Consult with the Board of Directors to determine the number of employees, salaries, allowances, benefits, appointment, removal, dismissal and other terms related to their labor contracts;*
- 5) *Các quyền hạn và trách nhiệm khác theo quy định pháp luật, điều lệ Công ty, các quy chế quản lý nội bộ hiện hành của Công ty và hợp đồng lao động đã ký/ Other rights and responsibilities in accordance with the law, the Company Charter, internal management regulations of the Company and the signed labor contracts.*

## **VII. QUY TRÌNH PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC/ PROCEDURE FOR COORDINATION BETWEEN BOARD OF DIRECTORS, BOARD OF SUPERVISORS AND BOARD OF EXECUTIVES**

**Điều 37. Quy trình phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc/ Article 37. Process of coordination of activities between the Board of Directors, the Board of Supervisors and the Board of Executives**

- 1) *Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời và tài liệu kèm theo đến các Kiểm soát viên. Kiểm soát viên có quyền dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị/ Meetings of the Board of Directors must send invitation notices and enclosed documents to the Supervisors. Supervisors have the right to attend meetings of the Board of Directors.*
- 2) *Bản sao các biên bản họp Hội đồng quản trị phải được cung cấp cho Kiểm soát viên và Ban Tổng giám đốc Công ty/ Copies of the minutes of the meeting of the Board of Directors must be provided to the Supervisors and the Board of Executives.*
- 3) *Kết quả các cuộc họp, Nghị quyết Hội đồng quản trị phải được thông báo đến Kiểm soát viên và Ban Tổng giám đốc Công ty biết và triển khai thực hiện/ Results of meetings, resolutions of the Board of Directors must be notified to the Supervisors and the Board of Executives of the Company and implemented.*
- 4) *Tổng Giám đốc có trách nhiệm cung cấp tất cả các thông tin liên quan đến hoạt động của Công ty để báo cáo lên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát/ General Director is responsible for providing all information related to the Company's operations to the Board of Directors and the Board of Supervisors.*
- 5) *Tổng giám đốc phải chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao; phải báo cáo các cơ quan này khi có yêu cầu/ General Director shall be responsible to the Board of Directors and the General Meeting of Shareholders for the performance of assigned duties and powers; these agencies should be reported upon request.*
- 6) *Hội đồng quản trị họp đánh giá, kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng Quản trị về điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Ban Tổng giám đốc. Việc kiểm điểm này được thực hiện thường xuyên/ The Board of Directors shall meet to review and review the implementation of the Board of Directors's resolutions on the management of daily business activities of the Board of Executives. This review is done regularly.*

**Điều 38. Các vấn đề Tổng Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát/ Article 38. Matters which the General Director must report, provide information and inform the Board of Directors, the Board of Supervisors**

- 1) *Vào 31/12 hằng năm, Tổng giám đốc phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (5) năm/ By 31 December each year, the General Director shall submit to the Board of Directors for approval the detailed business plan for the next fiscal year on the basis of meeting the requirements of the appropriate budget as well as the financial plan in five (5) years;*



- 2) Tổng Giám Đốc phải gửi báo cáo về tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty cho Hội đồng quản trị, đồng thời gửi các báo cáo đó đến Ban Kiểm soát Công ty, theo qui định như sau/ *General Director must send a report on the business situation and financial status of the Company to the Board of Directors, and at the same time send the reports to the Board of Supervisors, as follows:*
  - a. Báo cáo quý: hoàn tất trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày cuối quý/ *Quarterly report: completed within twenty (20) days of the end of the quarter;*
  - b. Báo cáo năm: hoàn tất trong vòng chín mươi (90) ngày kể từ ngày cuối năm/ *Annual report: completed within ninety (90) days of the end of the year*
- 3) Chuẩn bị các báo cáo dự toán dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Báo cáo dự toán hàng năm (bao gồm cả Bảng cân đối kế toán, Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính sẽ phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty/ *Prepare the long-term, annual and monthly budget reports of the Company for the long-term, annual and monthly management of the Company in accordance with the business plan. The annual budget report (including the Balance sheet, Business activity report and projected cash flow statement) for each fiscal year must be submitted to the Board of Directors for approval and must include the information specified in the Company's regulations.*
- 4) Thực hiện các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy chế của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Tổng giám đốc và pháp luật/ *Perform other activities as stipulated in the Company Charter and the Company regulations, the resolutions of the Board of Directors, the labor contract of the General Director and the law.*

#### **VIII. ỦY QUYỀN, PHÂN CẤP TRONG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CÔNG TY AUTHORIZATION, DECENTRALIZATION IN ACTIVITIES OF THE COMPANY**

##### **Điều 39. Phân cấp ban hành quy chế quản lý nội bộ/ Article 39. Decentralization of the promulgation of internal management regulations**

Hội đồng quản trị phân cấp cho Tổng giám đốc ban hành các quy chế quản lý nội bộ, các quy định, các quy trình nghiệp vụ cụ thể phục vụ cho công tác điều hành và quản lý doanh nghiệp hoặc nhằm triển khai thực hiện các quy chế, quy định, Nghị quyết mà Hội đồng quản trị đã ban hành/ *Board of Directors decentralizes to the General Director the issuance of internal management regulations, regulations on specific operational procedures for the administration and management of enterprises or to implement the regulations. The regulations, resolutions and resolutions promulgated by the Board of Directors.*

##### **Điều 40. Phân cấp huy động vốn/ Article 40. Decentralization of capital mobilization**

Hội đồng quản trị phân cấp cho Thường trực Hội đồng quản trị quyết định các phương án huy động vốn có giá trị nhỏ hơn 05% Vốn điều lệ của Công ty. Việc thông qua phương án huy động vốn phải thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty/ *The Board of Directors decentralizes the Standing Board of Directors to decide on capital mobilization plans with value less than 05% of the charter capital of the Company. The approval of the capital mobilization plan must be in accordance with the provisions of the relevant laws and the Charter of the Company.*

##### **Điều 41. Phân cấp quyết định đầu tư ra ngoài Công ty, bán phần vốn góp tại doanh nghiệp khác/ Article 41. Decentralization of investment decisions outside the company, sale of capital portions at other enterprises**

- 1) Hội đồng quản trị phân cấp cho thường trực Hội đồng quản trị quyết định đầu tư ra ngoài Công ty, bán phần vốn góp tại doanh nghiệp khác có giá trị nhỏ hơn 05% Vốn điều lệ của Công ty/ *Board of Directors decentralizes to the Standing Board of Directors the decision to invest outside the Company, and sells the shareholding in other enterprises valued at less than 05% of the charter capital of the Company.*
- 2) Hội đồng quản trị phân cấp cho Tổng giám đốc quyết định các trường hợp đầu tư ra ngoài Công ty, bán phần vốn góp tại doanh nghiệp khác có giá trị nhỏ hơn 03% Vốn điều lệ của Công ty/ *Board of Directors decentralizes to the General Director decides cases of investment outside the Company and sells the capital contribution to other companies with value less than 03% of the charter capital of the*

Company.

**Điều 42. Phân cấp đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản cố định của Công ty/ Article 42. Decentralization of investment in construction and procurement of fixed assets of the Company**

- 1) Căn cứ Quyết định đầu tư của Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị phân cấp Tổng Giám đốc ký tất cả các văn bản, hồ sơ, thực hiện tất cả các thủ tục có liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản, cải tạo sửa chữa, mua sắm tài sản cố định, dịch vụ tư vấn... của Công ty từ giai đoạn chuẩn bị thực hiện, triển khai và kết thúc dự án đầu tư theo quy định pháp luật chuyên ngành về đầu tư, xây dựng, đấu thầu và các quy định pháp luật khác có liên quan/ *Based on the investment decision of the Board of Directors, Board of Directors shall decentralize the General Director to sign all documents and dossiers and carry out all procedures related to capital construction investment, renovation, repair, procurement of fixed assets, consultancy services ... of the Company from the stage of preparation for implementation, implementation and termination of investment projects in accordance with specialized laws on investment, construction, bidding and other relevant law provisions.*
- 2) Hội đồng quản trị phân cấp cho Tổng giám đốc quyết định đầu tư và thực hiện tất cả các thủ tục có liên quan đối với các dự án đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản cố định, dịch vụ tư vấn, cải tạo sửa chữa nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của Công ty có giá trị nhỏ hơn 2% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính của Công ty được công bố tại quý gần nhất từ giai đoạn chuẩn bị thực hiện, triển khai và kết thúc dự án đầu tư theo quy định pháp luật chuyên ngành về đầu tư, xây dựng, đấu thầu và các quy định pháp luật khác có liên quan/ *Board of Directors shall decentralize to the General Director for investment decision and carry out all relevant procedures for investment projects on capital construction, fixed asset procurement, consultancy services repaired and repaired to maintain the Company's regular operation less than 2% of the total asset value recorded in the financial statement of the Company announced in the latest quarter from the preparation stage, implementation and termination of investment projects in accordance with the law on investment, construction, bidding and other relevant law provisions.*

**Điều 43. Phân cấp cho thuê, thế chấp, cầm cố tài sản cố định, thanh lý, nhượng bán tài sản/ Article 43. Decentralization of lease, mortgage, pledge of fixed assets, liquidation and sale of property**

Hội đồng quản trị phân cấp cho Tổng giám đốc quyết định các trường hợp cho thuê, thế chấp, cầm cố tài sản cố định của Công ty có giá trị còn lại được ghi trên sổ sách kế toán không quá 10 tỷ đồng ngoại trừ việc vay vốn ưu đãi để thực hiện các dự án đầu tư đã được Hội đồng quản trị thông qua; thanh lý, nhượng bán tài sản của Công ty có giá trị còn lại được ghi trên sổ sách kế toán nhỏ hơn 10 tỷ đồng/ *Board of Directors decentralizes to the General Director decides the cases of leasing, mortgaging, pledging fixed assets of the Company with the remaining value recorded in the accounting books not exceeding 10 billion dong except to borrow preferential loans for execution of investment projects already approved by the Board of Directors; liquidation and sale of assets of the Company with the remaining value recorded on accounting books is less than 10 billion dong.*

**Điều 44. Phân cấp quyết định chi tiêu nội bộ/ Article 44. Decentralization of decision on internal expenditures**

- 1) Hội đồng quản trị phân cấp cho Tổng giám đốc quyết định các khoản chi tiêu nội bộ cụ thể nằm trong kế hoạch tài chính đã được duyệt/ *The Board of Directors decentralizes to the General Director the specific internal expenditures included in the approved financial plan.*
- 2) Đối với các khoản chi tiêu nội bộ nằm ngoài kế hoạch, Hội đồng quản trị phân cấp cho/ *For internal expenditures outside the plan, the Board of Directors decentralizes to:*
  - a. Thường trực Hội đồng quản trị quyết định các khoản chi tiêu nội bộ cụ thể có giá trị từ trên 01 tỷ đồng đến 05 tỷ đồng. Thường trực Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị về khoản chi tiêu này tại phiên họp gần nhất/ *The Standing Board of Directors decides specific internal expenses of over VND1 billion dong to VND5 billion dong. The Board of Directors members shall have to report to the Board of Directors on these expenses at their nearest meetings.*
  - b. Hội đồng quản trị phân cấp cho Tổng giám đốc quyết định các khoản chi tiêu nội bộ có giá trị từ 01 tỷ đồng trở xuống. Tổng giám đốc có trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị về khoản chi tiêu này tại phiên họp gần nhất/ *Board of Directors decentralizes to the General Director to decide on allocation of internal expenses of VND1 billion dong or less. The General Director shall have to report to the Board of Directors on such spending at the nearest meeting.*

**Điều 45. Phân cấp quyết định về công tác cán bộ/ Article 45. Decentralization of decisions on personnel work**

- 1) Ngoại trừ người điều hành doanh nghiệp là Tổng Giám đốc Công ty, các Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Tài chính, Kế Toán trưởng, Hội đồng quản trị phân cấp cho Thường trực Hội đồng quản trị quyết định ủy quyền, chấm dứt ủy quyền, bổ nhiệm, ký hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật, tiền lương, phụ cấp, tiền thưởng và các vấn đề khác đối với người điều hành doanh nghiệp theo đề nghị của Tổng giám đốc/ *Except for executives being the General Director of the Company, Deputy General Directors, Chief Financial Officer, Chief Accountant. The Board of Directors shall delegate the Standing Committee of the Board of Directors to decide on the authorization, termination of authorization, appointment, signing of contracts, commendation, discipline, salary, allowances, bonuses and other issues for the executives of the Company at the proposal of the General Director.*
- 2) Hội đồng quản trị phân cấp cho Tổng giám đốc quyết định ủy quyền, chấm dứt ủy quyền, bổ nhiệm, ký hợp đồng lao động, khen thưởng, kỷ luật, tiền lương, phụ cấp, tiền thưởng và các vấn đề khác đối với các cán bộ quản lý khác không phải là người điều hành doanh nghiệp/ *Board of Directors decentralizes to the General Director the authorization, termination of authorization, appointment, signing of labor contracts, commendation, discipline, salary, allowances, bonuses and other issues for other managers who are not business executives.*

**IX. NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẦN VỐN CỦA CÔNG TY ĐẦU TƯ TẠI DOANH NGHIỆP KHÁC/ REPRESENTATIVE OF EQUITY CAPITAL OF INVESTMENT IN OTHER ENTERPRISES**

**Điều 46. Các hình thức đầu tư ra ngoài công ty/ Article 46. Forms of investment outside the company**

- 1) Góp vốn, mua cổ phần để thành lập công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh; góp vốn hợp đồng hợp tác kinh doanh không hình thành pháp nhân mới/ *Contributing capital or purchasing shares to set up joint-stock companies, limited liability companies or partnerships; contributing capital to business cooperation contracts without forming a new legal entity;*
- 2) Mua cổ phần hoặc góp vốn tại các công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh đang hoạt động/ *Purchasing shares or contributing capital to joint-stock companies, limited liability companies or operating companies;*
- 3) Mua lại một công ty khác/ *Acquisition of another company;*
- 4) Mua công trái, trái phiếu để hưởng lãi/ *Buying bonds and bonds for interest;*
- 5) Các hình thức đầu tư khác theo quy định của pháp luật/ *Other forms of investment as provided for by law.*

**Điều 47. Thẩm quyền quyết định đầu tư ra ngoài công ty/ Article 47. Competence to decide on investment outside the company**

- 1) Đại hội đồng cổ đông quyết định các dự án đầu tư ra ngoài Công ty có giá trị từ bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trên báo cáo tài chính gần nhất. Hội đồng quản trị quyết định các dự án đầu tư ra ngoài Công ty đối với các dự án không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông/ *General Meeting of Shareholders decides investment projects outside the Company with value equal to or greater than 35% of the total value of the Company's assets recorded in the most recent financial statement. The Board of Directors decides investment projects outside the Company for projects that do not fall under the decision-making authority of the General Meeting of Shareholders.*
- 2) Hội đồng quản trị Công ty quyết định cử, bãi miễn, khen thưởng, kỷ luật người đại diện phần vốn của công ty tại doanh nghiệp khác, quyết định tiền lương, phụ cấp, tiền thưởng và các vấn đề đãi ngộ đối với người đại diện, trừ trường hợp người đại diện đã được hưởng lương từ doanh nghiệp khác/ *Board of Directors shall appoint, dismiss, commend or discipline the representative of the company's capital at other enterprises, decide on salaries, allowances, bonuses and treatment issues with the representative, unless the representative is paid from another enterprise.*
- 3) Hội đồng quản trị phân cấp cho Thường trực hội đồng quản trị quyết định cử, bãi miễn, khen thưởng, kỷ luật người đại diện phần vốn của công ty tại doanh nghiệp khác, quyết định tiền lương, phụ cấp, tiền thưởng và các vấn đề đãi ngộ đối với người đại diện đối với các khoản đầu tư có giá trị dưới 05% vốn điều lệ Công ty/ *Board of Directors decentralizes the Standing Board of Directors to appoint,*

*dismiss, reward or discipline the representative of the company's capital portions at other enterprises, decide on salaries, allowances and bonuses and treatment issues for representatives for investments valued at less than 05% of the charter capital of the Company.*

**Điều 48. Tiêu chuẩn của người đại diện phần vốn của Công ty tại doanh nghiệp khác/ Article 48. Criteria of representatives of the company's capital portions at other enterprises**

- 1) Là công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam, có phẩm chất đạo đức tốt, có sức khoẻ đảm đương nhiệm vụ/ *Being Vietnamese citizens, permanently residing in Vietnam, having good moral qualities and having good health for their tasks;*
- 2) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, hiểu biết pháp luật, có ý thức chấp hành luật pháp và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp/ *Having full civil act capacity, law knowledge, sense of law observance and not being subjects banned from the management of enterprises;*
- 3) Có trình độ chuyên môn hoặc lĩnh vực kinh doanh của doanh nghiệp khác có vốn đầu tư của Công ty, có năng lực kinh doanh và tổ chức quản lý doanh nghiệp phù hợp với yêu cầu của Công ty tại từng thời điểm. Đối với người trực tiếp quản lý phần vốn Công ty tại liên doanh với nước ngoài có trình độ ngoại ngữ đủ để làm việc trực tiếp với người nước ngoài trong liên doanh không cần phiên dịch/ *Having the professional qualification or business sector of another enterprise with investment capital of the Company, having the business capacity and managing the enterprise in accordance with the requirements of the Company from time to time. For persons directly managing the capital of the company in joint ventures with foreign countries with sufficient foreign language skills to work directly with foreigners in joint ventures without need for an interpreter.*
- 4) Không là bố, mẹ, vợ hoặc chồng, con, anh, chị, em ruột với những người là đại diện Công ty, người trong Hội đồng quản trị, Giám đốc doanh nghiệp có vốn góp vào doanh nghiệp mà người đó được giao trực tiếp quản lý; không có quan hệ góp vốn thành lập doanh nghiệp, cho vay vốn, ký kết hợp đồng mua bán với doanh nghiệp có vốn Công ty mà người đó được cử trực tiếp quản lý/ *Not being a father, mother, spouse, children or sibling who is a representative of the company, a member of the Board of Directors or a Director of an enterprise with capital contributed to the enterprise by such person with direct management; no relationship to contribute capital to establish an enterprise, to lend capital, to sign a purchase and sale contract with an enterprise with a capital of which the company is directly assigned to manage.*
- 5) Người đại diện phần vốn của Công ty tham gia ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát của doanh nghiệp mà Công ty đầu tư phải có đủ tiêu chuẩn và điều kiện tương ứng như thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát mà doanh nghiệp đó quy định/ *Representatives of the capital contribution of the Company participate in election to the Board of Directors, the Board of Executives and the Board of Supervisors of the enterprise in which the Company invests must satisfy the following criteria and conditions as the members of the Board of Directors, the Board of Executives, the Board of Supervisors that such enterprise regulates.*

**Điều 49. Quyền và nghĩa vụ của người đại diện phần vốn Công ty tại doanh nghiệp khác/ Article 49. Rights and obligations of representatives of the company's capital portions at other enterprises**

- 1) Tham gia ứng cử vào bộ máy quản lý, điều hành của doanh nghiệp khác theo điều lệ của doanh nghiệp này/ *Participate in the management and administration apparatus of other enterprises according to the provisions of this enterprise.*
- 2) Khi được ủy quyền thực hiện quyền của cổ đông, thành viên góp vốn, bên liên doanh trong các kỳ họp Đại hội đồng cổ đông, thành viên góp vốn, các bên liên doanh phải sử dụng quyền đó một cách cẩn trọng theo đúng chỉ đạo của đại diện chủ sở hữu, nhất là trong trường hợp là cổ đông, bên góp vốn chi phối/ *When authorized to exercise the rights of shareholders, capital-contributing members, joint-venture parties at meetings of the General Meeting of Shareholders, capital-contributing members and joint-venture parties, as directed by the owner's representative, especially in the case of a dominant shareholder or capital contributor.*
- 3) Theo dõi, giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp khác theo quy định của luật pháp, điều lệ doanh nghiệp. Thực hiện báo cáo định kỳ hoặc theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc công ty về tình hình, kết quả hoạt động kinh doanh, vấn đề tài chính của doanh nghiệp khác, việc thực hiện các nhiệm vụ của đại diện Công ty giao/ *Monitor and supervise the business operation, financial situation and results of business activities of other enterprises according to the provisions of law and the enterprise's charter. Make periodical*



*reports or at the request of the Board of Directors or the General Director of the company on the situation, results of business operations, financial matters of other enterprises, the performance of tasks of representatives delivered by the Company.*

- 4) Theo dõi, đôn đốc và thực hiện thu hồi vốn của Công ty tại doanh nghiệp khác gồm thu cổ tức và các khoản được chia khác từ vốn góp vào doanh nghiệp khác/ *Monitor, urge and recover the capital of the company in other enterprises, including dividends and other divided amounts from capital contributed to other enterprises.*
- 5) Người đại diện tham gia ban quản lý điều hành doanh nghiệp khác phải nghiên cứu, đề xuất phương hướng, biện pháp hoạt động của mình tại doanh nghiệp khác để trình Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt. Đối với những vấn đề quan trọng của doanh nghiệp khác đưa ra thảo luận trong Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Đại hội đồng cổ đông hay các thành viên góp vốn hay bên liên doanh như phương hướng, chiến lược, kế hoạch kinh doanh, huy động thêm cổ phần, vốn góp, chia cổ tức ... người đại diện phải chủ động báo cáo Hội đồng quản trị Công ty cho ý kiến bằng văn bản, người đại diện có trách nhiệm phát biểu trong cuộc họp và biểu quyết theo ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị Công ty. Trường hợp nhiều người đại diện cùng tham gia Hội đồng quản trị, Ban giám đốc của doanh nghiệp khác thì phải thống nhất thực hiện ý kiến chỉ đạo Hội đồng quản trị Công ty/ *Representatives of management boards of other enterprises must study and propose their orientations and measures to other enterprises for submission to the Board of Directors for approval. With respect to important matters of other enterprises discussed in the Board of Directors, Board of Directors, General Meeting of Shareholders or capital contributors or joint-venture parties such as direction, strategy, business plan, mobilization of additional shares, contributed capital, dividend payment ... the representative must actively report to the Board of Directors for comments in writing, the representative has the responsibility to speak at the meeting and vote as directed by the Board of Directors. In cases where many representatives jointly participate in the Board of Directors, Board of Executives at other enterprises, they must uniformly implement the direction of the Board of Directors of the Company.*
- 6) Người đại diện ở doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp chi phối của Công ty phải có trách nhiệm hướng doanh nghiệp đó đi đúng mục tiêu, định hướng của Công ty. Khi phát hiện doanh nghiệp đi chệch mục tiêu, định hướng của Công ty phải báo cáo ngay cho Hội đồng quản trị Công ty và đề xuất giải pháp để khắc phục. Sau khi được Hội đồng quản trị Công ty thông qua cần tổ chức thực hiện ngay để nhanh chóng hướng doanh nghiệp đi đúng mục tiêu, định hướng đã xác định/ *Representatives of enterprises with dominant shares or contributed capital of companies shall have to direct such enterprises to the right targets and orientations of the Company. When detecting enterprises deviate from the objectives, the direction of the Company, the representative must immediately report to the Board of Directors and propose solutions to overcome. After being approved by the Board of Directors, it is necessary to immediately organize the implementation so as to quickly orient the enterprise to the right target and orientation.*
- 7) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ doanh nghiệp và Hội đồng quản trị Công ty giao/ *Exercise other rights and obligations as provided for by law, the Charter of the enterprise and assigned by the Board of Directors of the company.*
- 8) Chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị Công ty về các nhiệm vụ được giao. Trường hợp thiếu trách nhiệm, lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn gây thiệt hại cho Công ty thì phải chịu trách nhiệm và bồi thường vật chất theo quy định của pháp luật/ *Be responsible to the Board of Directors for the assigned tasks. In case of irresponsibility, taking advantage of the duties and powers causing damage to the Company, he/she shall be responsible for and pay compensation for material damage in accordance with the provisions of law.*

#### **X. QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY/ REGULATION ON EVALUATION OF REWARDS AND DISCIPLINE FOR MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS, SUPERVISORS, BOARD OF EXECUTIVES**

##### **Điều 50. Tiêu chuẩn đánh giá/ Article 50. Evaluation criteria**

- 1) Thực hiện có hiệu quả các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông/ *Effectively exercise the rights and duties assigned in accordance with the Company's Charter, internal regulations on corporate governance and decisions of the General Meeting of Shareholders.*

- 2) Điều hành có hiệu quả toàn bộ hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty, đảm bảo mang lại lợi ích thiết thực, chính đáng cho các cổ đông, cán bộ, nhân viên và vì sự phát triển của Công ty/ *Effectively manage the whole production and business activities of the Company, ensuring the practical and legitimate benefits for the shareholders, officers, employees and for the development of the Company.*
- 3) Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông của Công ty, không lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của Công ty để tư lợi cá nhân hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác/ *Loyalty to the interests of the Company and shareholders of the Company, not abuse of position, position and assets of the Company for personal benefit or other interests of organizations and individuals.*
- 4) gương mẫu trong làm việc và đạo đức lối sống, không vi phạm pháp luật hình sự hoặc các vi phạm pháp luật khác gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến danh dự, uy tín, thương hiệu, cổ phiếu của Công ty/ *Exemplary in work and ethics of life, not violate the criminal law or other legal violations seriously affect the honor, prestige, trademark, shares of the company.*

**Điều 51. Hệ thống khen thưởng và kỷ luật/ Article 51. Reward and discipline systems**

**1) Khen thưởng/ Commendation:**

Tùy vào thành tích và mức độ đóng góp của từng thành viên mà áp dụng các hình thức khen thưởng sau/ *Depending on the achievements and level of contribution of each member, the following forms of reward are applied:*

- a. Tham quan trong nước, tham quan nước ngoài/ *Visiting in the country, visiting abroad;*
- b. Khen thưởng bằng hiện vật, tiền hoặc các dịch vụ tiện ích khác theo từng tháng, quý, năm và khen thưởng đột xuất/ *Rewards in kind, money or other utility services on a monthly, quarterly and annual basis and irregular rewards.*
- c. Bổ nhiệm, đề bạt, nâng lương/ *Appointment, promotion, salary increase.*

**2) Kỷ luật/ Discipline:**

Tùy tính chất và mức độ vi phạm của từng thành viên mà áp dụng một trong các hình thức kỷ luật như sau/ *Depending on the nature and severity of each member, one of the following forms of discipline is applied:*

- a. Khiển trách/ *Reprimand;*
- b. Cách chức/ *Demotion;*
- c. Sa thải/ *Dismissal.*

**Điều 52. Tổ chức bộ máy đánh giá, khen thưởng và kỷ luật/ Article 52. Organization of evaluation, reward and discipline**

- 1) Công ty thành lập Hội đồng thi đua Khen thưởng, kỷ luật do Tổng Giám đốc làm Chủ tịch hội đồng, Chủ tịch Công đoàn cơ sở làm phó Chủ tịch và cấp trưởng một số bộ phận trong Công ty làm thành viên/ *The Company shall set up the Committee for Emulation, Reward and Discipline issued by the General Director as the Head, the Chairman of the Trade Union as the Vice and the heads of some sections of the Company as members.*
- 2) Hội đồng thi đua khen thưởng có trách nhiệm tham mưu giúp Tổng Giám đốc Công ty thi hành các hoạt động khen thưởng, kỷ luật phù hợp với tính chất mức độ của từng vụ việc cụ thể đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành/ *The Emulation and Reward Council shall be responsible for advising the General Director of the Company on the implementation of commendation and discipline activities in accordance with the nature of each case to ensure compliance with all current regulations of law.*

**XI. NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH VÀ GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY/ PREVENTING CONFLICTS OF INTEREST AND TRANSACTION WITH PARTIES WITH RESPECT TO THE COMPANY**

**Điều 53. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc/ Article 53. Responsibility for honesty and avoiding conflict of interests of members of the Board of Directors, Board of Executives**

- 1) Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý và những người liên quan phải công khai các lợi ích liên quan theo quy định của Luật doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan/ *Members of the Board of Directors, Supervisors, General Director, managers and related persons must declare related interests in accordance with the Enterprise Law and related legal documents.*
- 2) Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm Soát viên, Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý và những người liên quan không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho công ty vì mục đích cá nhân; không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác/ *Members of the Board of Directors, Supervisors, General Director, managers and related persons are not allowed to use business opportunities that may benefit the company for the personal purpose; may not use the information obtained by virtue of his or her position for personal gain or for the benefit of another organization or individual.*
- 3) Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính thành viên đó hoặc với những người có liên quan tới thành viên đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch của các đối tượng nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin/ *Members of the Board of Directors, Supervisors, General Director and other managers are obliged to notify the Board of Directors, the Board of Supervisors of transactions between the company, subsidiary, the company controlled by a public company holds more than 50% of the charter capital of such member or of its related persons in accordance with law. For transactions of the above persons approved by the General Meeting of Shareholders or the Board of Directors, the Company must disclose information on these resolutions in accordance with the law on securities on disclosure of information.*
- 4) Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với các giao dịch mà thành viên đó hoặc người có liên quan đến thành viên đó tham gia, kể cả trong trường hợp lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị trong giao dịch này chưa được xác định và cho dù đó là lợi ích vật chất hay phi vật chất. Các giao dịch nêu trên phải được trình bày trong Thuyết minh báo cáo tài chính cùng kỳ và công bố trong Báo cáo thường niên/ *Members of the Board of Directors shall not be entitled to vote on transactions which such member or his/her related persons participate in, even if the interests of members of the Board of Directors in the transaction have not been determined and whether it is material or non-material. The above transactions must be disclosed in the notes to the financial statements of the same period and disclosed in the annual report.*
- 5) Các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý hay người có liên quan với các đối tượng trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của công ty hoặc tiết lộ cho người khác hay để thực hiện các giao dịch có liên quan/ *Members of the Board of Directors, Supervisors, General Director, managerial staff or related persons must not use the information not yet announced by the company or disclose to others or to carry out related transactions.*

**Điều 54. Giao dịch với cổ đông, người quản lý doanh nghiệp và người có liên quan của các đối tượng này/ Article 54. Transactions with shareholders, managers of enterprises and related persons of these persons**

- 1) Công ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho cổ đông là cá nhân và người có liên quan của cổ đông đó là cá nhân/ *The Company shall not provide loans or guarantees to shareholders being individuals and related persons of that individual.*
- 2) Công ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho cổ đông là tổ chức và người có liên quan của cổ đông đó là cá nhân, trừ trường hợp: Cổ đông là công ty con trong trường hợp công ty con là các

công ty không có cổ phần, phần vốn góp nhà nước nắm giữ và đã thực hiện góp vốn, mua cổ phần của công ty đại chúng trước ngày 01/7/2015 theo quy định tại khoản 6 Điều 16 Nghị định số 96/2015/NĐ-CP/ *The Company may not provide a loan or a guarantee to a shareholder being an organization and its related persons being an individual, unless the Shareholder is a subsidiary in the case of a subsidiary being the company has no shareholding, capital contribution from the state and has made capital contributions and purchased shares of public companies before July 1, 2015 as stipulated in section 6, Article 16 of Decree No. 96/2015/ND-CP.*

- 3) Công ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho người có liên quan của cổ đông là tổ chức, trừ trường hợp sau đây: Công ty và tổ chức là người có liên quan của cổ đông là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và giao dịch này phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận theo quy định tại Điều lệ công ty/ *The Company shall not be entitled to provide loans or guarantees to affiliated persons of shareholders being organizations, except for the following cases: The Company and the organization are the affiliated persons of the shareholders which are the companies in the same group, corporations or companies operating under a group of companies, including parent companies - subsidiaries, economic groups and transactions, must be approved by the General Meeting of Shareholders or the Board of Directors in accordance with the Charter of the Company.*
- 4) Trừ trường hợp các giao dịch được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, công ty không được thực hiện giao dịch sau/ *Except for transactions approved by the General Meeting of Shareholders or the Board of Directors, the following transactions may not be carried out by the company:*
  - a. Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, các người quản lý khác và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này, trừ trường hợp công ty và tổ chức có liên quan đến cổ đông là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và pháp luật chuyên ngành có quy định khác/ *Granting loans or guarantees to members of the Board of Directors, Supervisors, General Director, other managers and related individuals and organizations of these entities, except for the case of the company and organizations related to shareholders are companies in the same group or companies operating under a group of companies, including parent companies - subsidiary companies, economic groups and regulations of laws on these sectors.*
  - b. Giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch có giá trị từ bằng hoặc lớn hơn 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty với một trong các đối tượng sau: (i) Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, các người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này; (ii) Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ; (iii) Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 159 Luật doanh nghiệp/ *The transaction results in a total transaction value equal to or greater than 35% of the total value of assets recorded in the most recent financial statement between the company and one of the following entities: (i) Member of the Board of Directors, Supervisors, General Director, other managers and related persons of these persons; (ii) Shareholders, authorized representatives of shareholders owning more than 10% of the total ordinary shares of the company and their related persons; (iii) Enterprises related to the persons defined in section 2, Article 159 of the Enterprise Law.*

#### **Điều 55. Giao dịch với người có liên quan/ Article 55. Transactions with related persons**

- 1) Khi tiến hành giao dịch với những người có liên quan, Công ty phải ký kết hợp đồng bằng văn bản theo nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện. Nội dung hợp đồng phải rõ ràng, cụ thể. Các điều khoản ký kết, bổ sung sửa đổi, thời hạn hiệu lực, giá cả cũng như căn cứ xác định giá cả của hợp đồng phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật/ *When conducting transactions with related persons, the Company must sign written contracts on the principle of equality and voluntary. The contents of the contract must be clear and specific. The terms of signing, amendment, validity, prices as well as the basis for determination of prices of contracts must be disclosed according to the provisions of law.*
- 2) Công ty áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa những người có liên quan can thiệp vào hoạt động của công ty và gây tổn hại cho lợi ích của Công ty thông qua việc kiểm soát các giao dịch, mua bán, giá cả hàng hóa và dịch vụ của công ty. Các biện pháp đó được phản ánh trong các qui trình đấu thầu, mua sắm và các qui trình quản trị nội bộ khác của công ty/ *The Company applies the necessary measures to prevent related persons from interfering in the Company's activities and harming the*





*Company's interests by controlling transactions, trading and prices of goods and services of the company. Those measures are reflected in the company's bidding, procurement and other internal management procedures.*

- 3) Công ty cần áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa cổ đông và những người có liên quan tiến hành các giao dịch làm thất thoát vốn, tài sản hoặc các nguồn lực khác của công ty. Công ty không được cung cấp những đảm bảo về tài chính cho các cổ đông và những người có liên quan/ *The Company shall take all necessary measures to prevent shareholders and related persons from conducting transactions that result in loss of capital, assets or other resources of the company. The Company must not provide financial guarantees to shareholders and related persons.*

**Điều 56. Đảm bảo quyền hợp pháp của những người có quyền lợi liên quan đến công ty/ Article 56. Ensuring the legal rights of persons with interests related to the company.**

- 1) Công ty phải tôn trọng quyền lợi hợp pháp của những người có quyền lợi liên quan đến công ty bao gồm ngân hàng, chủ nợ, người lao động, người tiêu dùng, nhà cung cấp, cộng đồng và những người khác có quyền lợi liên quan đến công ty/ *The Company must respect the legitimate interests of its related persons, including banks, creditors, employees, consumers, suppliers, the community and others with interests related to the company.*
- 2) Công ty cần hợp tác tích cực với những người có quyền lợi liên quan đến công ty thông qua việc/ *The Company should actively cooperate with related persons with respect to the Company by:*
  - a. Cung cấp đầy đủ thông tin cần thiết cho ngân hàng và chủ nợ để giúp họ đánh giá về tình hình hoạt động và tài chính của công ty và đưa ra quyết định/ *Provide sufficient information to banks and creditors to help them assess the company's financial and operating performance and make decisions;*
  - b. Khuyến khích họ đưa ra ý kiến về tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính và các quyết định quan trọng liên quan tới lợi ích của họ thông qua liên hệ trực tiếp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát/ *Encourage them to express their views on the business situation, financial situation, and important decisions regarding their interests through direct contact with the Board of Directors, the Board of Executives and the Board of Supervisors.*
  - c. Công ty phải tuân thủ các quy định pháp luật về lao động, môi trường, lợi ích chung của cộng đồng, và trách nhiệm xã hội của Công ty/ *The Company must comply with the laws on labor, environment, common interests of the community, and social responsibility of the Company.*

**XII. BÁO CÁO VÀ CÔNG BỐ THÔNG TIN/REPORTING AND ANNOUNCEMENT OF INFORMATION**

**Điều 57. Nghĩa vụ Công bố thông tin/ Article 57. Obligation to announce information**

- 1) Công ty có nghĩa vụ công bố đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin định kỳ và bất thường về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính và tình hình quản trị công ty cho cổ đông và công chúng. Ngoài ra, Công ty phải công bố chính xác, kịp thời và đầy đủ các thông tin khác nếu các thông tin đó có khả năng ảnh hưởng đến giá chứng khoán và ảnh hưởng đến quyết định của cổ đông và nhà đầu tư. Thông tin và cách thức công bố thông tin được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty/ *The Company is obliged to disclose fully, accurately and promptly the periodical and extraordinary information on its business activities, financial status and corporate governance to its shareholders and the public. In addition, the Company must disclose accurately, promptly and sufficiently other information if such information is likely to affect the price of securities and affect the decisions of shareholders and investors. Information and disclosure of information shall be made in accordance with the relevant laws and the Company's charter.*
- 2) Việc công bố thông tin được thực hiện bảo đảm cổ đông và công chúng có thể tiếp cận công bằng. Ngôn ngữ trong công bố thông tin cần rõ ràng, dễ hiểu và tránh gây hiểu lầm cho cổ đông và nhà đầu tư/ *The announcement of information is made to ensure that shareholders and the public have equal access. Language in the disclosure should be clear, easy to understand and avoid misleading shareholders and investors.*

**Điều 58. Công bố thông tin về mô hình tổ chức quản lý công ty/ Article 58. Announcement of information on the model of organization and management of the company**

- 1) Công ty phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và công bố thông tin về mô hình tổ chức quản lý và hoạt động công ty theo quy định tại Điều 134 Luật doanh nghiệp/ *The Company must report to the State Securities Commission and the Stock Exchange and announce information on the organization and management model of the company as stipulated in Article 134 of the Enterprise Law.*
- 2) Trong trường hợp công ty thay đổi mô hình hoạt động, công ty phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và công bố thông tin trong vòng 24 giờ kể từ khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định thay đổi mô hình/ *In case the company changes its operating model, the company must report to the State Securities Commission and the Stock Exchange and announce information within 24 hours of the decision of the General Meeting of Shareholders to change the model.*

**Điều 59. Công bố thông tin về tình hình quản trị công ty/ Article 59. Announcement of information on corporate governance**

- 1) Công ty phải công bố thông tin về tình hình quản trị công ty tại các kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên và trong Báo cáo thường niên của công ty theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin/ *The company must announce information on corporate governance at the annual General Meeting of Shareholders and in the Annual report of the company in accordance with the securities law on announcement of information.*
- 2) Công ty có nghĩa vụ báo cáo định kỳ sáu (06) tháng và công bố thông tin về tình hình quản trị công ty theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin/ *The Company is obliged to report six (06) months on a regular basis and announce information on corporate governance in accordance with the securities law on announcement of information.*

**Điều 60. Công bố thông tin về thu nhập của Tổng giám đốc/ Article 60. Announcement of information about income of the General Director**

Tiền lương của Tổng giám đốc và người quản lý khác phải được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên/ *The salaries of the General Director and other managers must be presented separately in the Company's annual financial statements and reported to the General Meeting of Shareholders at its annual meeting.*

**Điều 61. Trách nhiệm về báo cáo và Công bố thông tin của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc điều hành/ Article 61. Responsibility for reporting and announcing information by members of the Board of Directors, Supervisors or General Director/CEO**

Ngoài các trách nhiệm theo quy định tại Quy chế này, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc điều hành có trách nhiệm báo cáo và công bố thông tin về giao dịch trong các trường hợp sau/ *Apart from the responsibilities prescribed in this Regulation, members of the Board of Directors, Supervisors and General Director shall have to report and announce information on transactions in the following cases:*

- 1) Các giao dịch giữa công ty với công ty trong đó các thành viên nêu trên là thành viên sáng lập hoặc là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch/ *Transactions between the company and the company in which the above members are founding members or members of the Board of Directors, General Director for the latest three (03) years prior to the deal time.*
- 2) Các giao dịch giữa công ty với công ty trong đó người liên quan của các thành viên nêu trên là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành hoặc cổ đông lớn/ *Transactions between the company and the company in which the persons concerned of the above members are members of the Board of Directors, General Director or major shareholders.*
- 3) Các giao dịch có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với các thành viên nêu trên/ *Transactions may provide material or non-material benefits to the aforementioned members.*

**Điều 62. Tổ chức công bố thông tin/ Article 62. Organization of information announcement**

- 1) Công ty tổ chức công bố thông tin gồm một số nội dung chủ yếu sau/ *Company organizes to announce information including the following main contents:*

- a. Xây dựng ban hành các quy chế về công bố thông tin theo quy định tại Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn/ *Formulate, promulgate regulations on announcement of information according to the provisions of the Law on Securities and guiding documents;*
- b. Đồng thời bổ nhiệm ít nhất một cán bộ chuyên trách về công bố thông tin/ *At the same time appoint at least one full-time information announcement officer.*
- 2) Cán bộ chuyên trách công bố thông tin có thể là Người phụ trách quản trị Công ty hoặc Thư ký công ty hoặc một cán bộ quản lý kiêm nhiệm/ *The full-time information announcement officer may be the person in charge of corporate governance or the company secretary or a part-time manager.*
- 3) Cán bộ chuyên trách công bố thông tin phải là người/ *Full-time information announcement officials must be persons:*
  - a. Có kiến thức kế toán, tài chính, có kỹ năng nhất định về tin học/ *Have knowledge of accounting, finance, computer skills;*
  - b. Công khai tên, số điện thoại làm việc để các cổ đông có thể dễ dàng liên hệ/ *Public name and telephone number so that shareholders can easily contact;*
  - c. Có đủ thời gian để thực hiện chức trách của mình, đặc biệt là việc liên hệ với các cổ đông, ghi nhận những ý kiến của các cổ đông, định kỳ công bố trả lời ý kiến của các cổ đông và các vấn đề quản trị công ty theo quy định/ *Have enough time to carry out their duties, especially the contact with shareholders, record the opinions of shareholders, periodically announce the response of shareholders and management issues of the company according to regulations;*
  - d. Chịu trách nhiệm về công bố các thông tin của công ty với công chúng đầu tư theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty/ *Be responsible for announcing the company's information to the public in accordance with the law and the Charter of the company.*

### XIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN/ ORGANIZATION OF IMPLEMENTATION

#### Điều 63. Tổ chức thực hiện/ Article 63. Organization of implementation

- 1) Tất cả các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý trong Công ty đều phải thực hiện tốt Quy chế này/ *All members of the Board of Directors, Supervisors, Board of Executives and Management staff of the Company must implement this Regulation.*
- 2) Quy chế này có tổng cộng 13 chương, 63 điều được xây dựng và đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Công ty thông qua và có hiệu lực vào ngày 29/4/2019/ *This Regulation has a total of 13 chapters, 63 articles which have been developed and approved by the General Meeting of Shareholders 2019 and come into effect since 29th April 2019.*
- 3) Trong quá trình thực hiện nếu có bất kỳ vướng mắc, phát sinh hoặc có sự thay đổi chính sách pháp luật của Nhà nước, Hội đồng quản trị Công ty sẽ xem xét trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thay đổi cho phù hợp với thực tiễn/ *In the course of implementation, if any problems arise or there is a change in the State's laws and policies, the Board of Directors of the Company shall consider and submit to the General Meeting of Shareholders for approval the change to in line with common practice.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ FOR AND ON  
BEHALF OF BOARD OF DIRECTORS

CHỦ TỊCH/ CHAIRMAN *KL*



Lê Đình Bửu Trí